
**XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.**

Đọc Cái Gì và Tại Sao

<blockquote>Kalama xin tri ân bạn vuihtv ghi chép.</blockquote>

[29/06/2020 - 11:38 - caoxuankien]

Hôm qua trong lớp giảng bên Đức tôi có nói về 1 vấn đề, đó là xưa giờ mình vẫn tách rời 4 để thành 4 phần khác nhau. Mình định nghĩa khổ để là tất cả nỗi khổ ở đời. Tập để là tham ái. Diệt để là niết bàn. Đạo để là Bát Chánh Đạo. Nhưng trong bài giảng hôm qua tôi trích dẫn lời giảng của Ngài Xá Lợi Phất.

[01/07/2020 - 08:58 - caoxuankien]

Ngài xác định cho chúng ta một điều là tất cả mọi hiện hữu ở đời là khổ, dầu nó là phiền não hay là công đức cũng vậy. Cái hình hài của một chúng sanh phàm phu bé mọn cách mấy cho đến cái kim thân 32 hảo tướng của vị Chánh Đẳng Chánh Giác cũng có điểm giống nhau - là đều là khổ hết. Có cái khổ màu hồng mà thơm phức, còn cái kia khổ màu đen mà khó ngủ. Chỉ vậy thôi. Tất cả đều là khổ. Tất cả đều là những đóa hoa mọc trong nhà tù. Tất cả đều là những đóa hoa mọc trong bệnh viện. Tất cả đều là một đồng tro tàn trong một căn nhà đang cháy. Chỉ vậy thôi. Nhưng có điều là cái xấp vải bằng lụa trước khi nó thành tro thì mình biết nó êm, nó mát, đắt tiền. Còn cái xấp vải bố, vải gai trước khi nó thành tro thì nó rẻ tiền, khô róc, sần sùi, khó mặc, khó xài. Chỉ vậy thôi. Nhưng khi đã thành tro thì tất cả giống nhau. Đó là lý do vì đâu mà Ngài Xá Lợi Phất Ngài nói tất cả mọi hiện hữu ở đời là khổ. Không phải chỉ riêng Ngài nói mà Đức Phật cũng nói như vậy.

Trong kinh Pháp cú Ngài dạy là tất cả các hành đều là vô thường. Hành tức là hữu vi, là mọi hiện hữu. Mọi hiện hữu đều là khổ. Mọi hiện hữu đều là vô ngã. Mọi hiện hữu đều là vô thường. Nên khi mình tổng hợp lại các Phật ngôn trong kinh điển thì mình thấy thí ra xưa giờ đa phần Phật tử mình hiểu sai bốn để. Khổ để bao gồm tất cả mọi hiện hữu, trong đó bản thân cái tham ái cũng là khổ. Nhưng sở dĩ nó được Đức Phật tách riêng ra và gọi nó là Tập để là bởi vì nó vừa là Khổ để mà vừa là Tập để. Trong kinh đưa thí dụ cây mía. Cũng là mía, là cây mía từ ngọn tới gốc. Nhưng trong cây mía nó có mấy cái mắc. Cái mắc đó mình đem trồng được. Cái lóng giữa thì chỉ có ăn thôi chứ không có làm được chuyện gì khác. Nhưng mà muốn trồng cây mía mới thì phải lấy cái mắc. Nó nằm trong cây mía nhưng mà nó là cái phần để nhân lên, gây giống ra cây mía khác. Thì ở đây, Tập để cũng như cái mắc mía vậy. Cái tham ái nó cũng nằm trong cái biên khổ. Nhưng nó có tác dụng là nó tạo ra cái khổ mới. Nên nó được gọi là Tập để.

[06/07/2020 - 08:01 - vuihtv]

Rồi cái đạo để là Bát Chánh Đạo thật ra nó cũng là khổ, sự có mặt ở đó là khổ. Nói mà rõ ràng, hễ có sanh có diệt là khổ. Khổ đây không phải là feeling, không phải là khổ trên cảm giác, là khổ trên tính chất á, tính chất của nó là nó không có bền, thì cái không bền đó chính là vô thường, Bản chất cái vô thường được Đức Phật gọi là Khổ. Khổ đây có nghĩa là cái gì đó nó bất trắc, bất toàn, nó gọi là khổ, unsafety chứ còn mình hiểu Khổ là pain, là suffering là nghèo lắm, mà cái này nó là

unsecure hoặc là unsafety nó là bất trắc bất toàn nó mới là khổ ở mức cao cấp, ở mức rất ráo, nha. Như vậy là tôi chỉ nhắc lại nội dung bài giảng hôm qua thôi. Có nghĩa là Bát Chánh Đạo cũng là Khổ, nhưng người nào theo đúng con đường này sẽ ra khỏi biển khổ. Giống như cũng con đường đó, mà quay lưng về phố, đưa mặt về rừng, đó chính là con đường vào rừng, nhưng nêu mình đưa mặt về phố và đưa mặt về rừng thì đó là con đường đi ra khỏi rừng, chỉ vậy thôi. Nha. Khi mà sáu căn biết sáu trần bằng cái phiền não thích và ghét có nghĩa là mình đang đi vào rừng, còn khi mà sáu căn biết sáu trần bằng chánh niệm, trí tuệ thì lúc đó mình đang xoay lưng, mình đang nhìn về giải thoát, nha. Nhớ như vậy. Thì đó là nội dung intensive lớp hôm qua tôi giảng ở bên Đức, còn bây giờ mình giảng cho đại chúng nó popular hơn.

Sáng nay tôi muốn nói đến đề tài kỳ trước tôi giảng, đầu tiên là đề tài Mạt Pháp, đề tài thứ hai, tuần rồi tôi giảng là chánh tín và mê tín, sáng hôm nay tôi giảng đề tài là Đọc gì và Tại sao? What và Why? Đọc cái gì và tại sao đọc cái đó? Không đọc cái gì và tại sao không đọc cái đó? Tôi cho đây là cái chuyện rất là cần thiết cho đa phần phật tử. Mình nên đọc cái gì và tại sao? Không nên đọc cái gì và tại sao? Sáng nay mình sẽ bàn chuyện đó. Thì hồi nãy tôi nói rồi, toàn bộ thế giới này là khổ, cái sự có mặt của một vị Chánh đẳng giác cũng là khổ, sự có mặt của một con côn trùng cũng là khổ, nhưng mà một cái khổ thơm phức và màu hồng nó lấp lánh lung linh, còn một cái khổ nó đen sì à mà khó ngủ, tron nhớt, chỉ vậy thôi; chứ cái nào cũng khổ hết. Thì các vị biết là trong một căn nhà đang cháy, thì sạch cách mấy nó cũng cháy mà nó dơ nó hôi cách mấy nó cũng cháy, cuối cùng nó chỉ là đồng tro tàn giống nhau. Nha. Nhưng mà trước khi nó cháy đó, thì: cái này giá trị này, cái này giá trị người ta tính bằng từng gram, từng mét vuông, từng phân vuông; là cái giá trị của nó tính bằng phân, bằng mét, bằng ounce; còn cái kia là coi như nó rề rề mà nó hôi hám xấu xí, nhưng mà tất cả những cái đó khi mà nó cháy rồi thì bắt đầu bằng một môi lửa và kết thúc là một đồng tro tàn, chờ gió cuốn đi. Nha. ở đây cũng vậy. Tất cả đều là khổ, nhưng có một điều trong cái khổ đó nó có hai thái độ sống, thái độ thứ nhất: là chúng ta giải quyết cái khổ này bằng cách đi tìm cái khổ khác, chúng ta sanh tử. còn trong khi đó, con đường giải thoát là gì, đem cái thân khổ này nhưng người ta chọn một con đường quay lui, quay lưng với trầm luân, cũng sáu căn đó, nhưng mình nhìn mình ngắm nó bằng cái ghét cái thích, bằng cái phân biệt là đó là đang xoay lưng lại với giải thoát, đang hướng mặt về sanh tử; cũng cái nghe cái nhìn cái ngửi đó, chúng ta đón nhận bằng chánh niệm, trí tuệ, bằng hiểu biết bằng nhận thức thì cái đó chính là chúng ta đang xoay mặt về giải thoát và xoay lưng với sanh tử. nhớ cái chuẩn này. Và trong cái cõi trầm luân ấy, chúng ta do cái tiền nghiệp của nhiều đời, tiền nghiệp đây có thiện nghiệp và ác nghiệp, rồi cộng với khuynh hướng tâm lý, cộng với môi trường sống hiện tại, cho nên, mỗi người có một tâm tư tình cảm hoàn toàn khác nhau, mỗi người có chỗ thích và chỗ ghét khác nhau; ngày nào chưa biết đạo thì cái thích cái ghét đó đương nhiên là phải khác nhau rồi. có người thích ăn ngon, có người thích mặc đẹp, có người thích nhà cao cửa rộng, có người thích đất tiền, rồi trong cái phụ kiện, thí dụ có người thích đồng hồ dây nịt mắt kiếng nón rồi cà vạt, có người thì họ chỉ tập trung sưu tập đồng hồ thôi, có người thì chỉ tập trung cái belt, dây nịt, thôi hoặc các loại giày; còn những người phụ nữ thì họ thích giỏ xách, túi xách, khăn choàng cổ, khăn quấn đầu trùm lum hết. đó là ngày chưa biết đạo; tới lúc biết đạo rồi, biết được mọi thứ danh lợi, thì tiếp tục tìm đến với đạo qua khác biệt của cá nhân. Tôi nói rất là nhiều lần. có người đến với đạo, giờ mình nói cái bất thiện trước, khi mà chưa biết đạo, mình sống trong bất thiện không giống nhau, cái ghét của mình không giống nhau; tới lúc biết đạo rồi, mình tu tập hạnh lành, đúng không? Thí dụ, tín tấn niệm định tuệ, cái niềm tin rồi sự tinh tấn, rồi chánh niệm rồi thiền định, trí tuệ, nghe nó giống nhau, nhưng cái đức tin của thằng tèo nó không có giống đức tin thằng tí. Là vì sao? Là vì cái background, cái basement của thằng tèo không giống thằng tí, vì sao? Vì tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý, cộng với môi trường sống hiện tại, chính ba cái này của mỗi người không giống nhau cho nên khi biết đạo rồi, thì thằng tèo nó tới chùa nó chỉ khoái đi phục vụ thôi, rửa chén, chùi cầu, quét dọn, leo trèo đục đẽo đào mương, quét ống cống gì đó, thì đó là thằng tèo nó thích; nhưng mà thằng tí nó vô chùa là nó thích nghiên cứu kinh sách, nó là con một sách trong thư viện, nhưng mà ba thằng tèo thì ông lại khoái ngồi thiền, má thằng tí lại khoái nấu ăn. Các vị thấy chưa? Rồi cậu thằng Tí thì khoái lên chánh điện cầu nguyện, thắp nhang, khăn vái trùm lum hết. rồi mợ thằng Tèo thì thích xắm. Thí dụ vậy. Các vị thấy chưa. Nguyên cái dòng họ nó kéo vào chùa,

mà mỗi người có một kiểu, một người thì làm một sách ở thư viện, một người làm hành giả ở thiền đường, một người xuống bếp nấu ăn, một người nhào ra đi chùi cầu, quét sân, một người thì leo trèo đốn cây đào đất. các vị thấy chưa? Đó.

Cho nên, cũng cùng sống trong biển khổ hết, nhưng mà vì ba cái thứ hành trang đó: Tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý, môi trường sống không giống nhau, cho nên khi mà sống bất thiện chúng ta không giống nhau. Cho nên không bao giờ có chuyện mà người cái mặt nó giống nhau 100% như hai giọt nước là sai, không có. Ngay cả hai vị Phật Chánh đẳng giác đều có 32 hảo tướng, nhưng trăm phần trăm, nét mặt phải khác nhau; có nghĩa là chúng ta nhìn thấy một lúc 80 vị Phật quá khứ mà ngồi một hàng như vậy thì mình thấy rõ ràng là: Phật Nhiên Đăng, Phật Tỳ bà khi, Phật Si-khí, Phật Câu na hàm mâu ni, Phật Ca điếp, Phật Thích Ca, rồi mai này Phật Di lạc bảo đảm 1000% là khác nhau, chỉ có cái người đức tượng hôm nay là có một khuôn họ đức tới tấp thôi. Thí dụ như mình qua Miến Điện về yangon mình gặp cái chùa họ thờ 28 vị Chánh biến tri, mà ta nói tượng nào cũng như tượng nấy, chỉ có khác cái tay, có vị thì để cái tay trước bụng, trước rún, rồi hai tay áp vào nhau, rồi vị giờ tay phía trước vị thì một tay xuôi một tay giờ, vị giờ hai tay, thí dụ vậy, rồi y áo thì có y phồng y không phồng, có y thì gió tạt bên trái có tượng thì gió tạt bên phải chỉ vậy đó. Giống như Việt Nam ta, khi đức tượng Trần Nhân Tôn, Lý Thái Tổ, Lý Thường Kiệt, Quang Trung, có cái khuôn đức rồi đức cái tên ở dưới,.. còn ba cái ông Nguyễn Bình Khiêm, Nguyễn Du gì đó thì cái áo sửa qua sửa lại vậy thôi. Chứ còn cái mặt y chang, hỏi sao kỳ? tại vì người Việt hết á, đều là người tài hết á. Cho nên, tôi quay trở lại là vì cái căn cơ của mỗi người không có giống nhau, cho nên, khi mà sống ác, sống ác khác nhau; hai cái thằng ăn rồi đi chém người ta, thằng thì thích xài mã tấu, thằng nó thích xài ống tuýp ống nước, có thằng thích xài kiếm Nhật, có thằng thích xài dao găm, có thằng nó thích xài chai bia nó đập cho bể rồi nó lụi. Mỗi thằng nó có một kiểu. Rồi hưởng thụ cũng vậy. có người thích ăn ngon, có người thích mặc đẹp, rồi lúc tu cũng vậy. có người thích tu kiểu này, có người thích tu kiểu kia, có người thích tu năm tu ba tu nó mới vui, còn có người thì thích một mình trên núi á, hoặc là tu ở phố.

Giờ tôi trở lại cái đề tài của mình, đó chính là : Chúng ta nên đọc gì và tại sao? Rồi chúng ta không nên đọc gì và tại sao? Bây giờ tôi mới kéo xiết cái đề tài vô. Chính vì cái căn cơ không giống nhau, cho nên cái sở đắc, cái thành tựu, cái sở chứng, cái điều tâm đắc của mỗi người không giống nhau. Có kẻ đi vào đạo, kẻ cả cạo đầu đắp y làm tăng, nhưng mà cả đời khoái làm học trò thôi, cả đời cứ kiểm của người ta ghi ghi chép chép ghi ghi chép chép; có người thì họ lại bung ra, đào sâu kinh điển để phiên dịch, biên soạn cái mới, chứ còn không có đi theo lối mòn, không có đi theo cái người khác ban phát cho; còn có người cả đời làm học trò; thấy chưa? Rồi trong cái đám mà thích làm học trò nó lại có tám muôn bốn ngàn kiểu khác nhau, có người làm trò để mà có ông thầy ở trên, sợ đi mình lẻ loi, ngộ lắm, thích dựa, không có gan đi một mình; có người họ làm trò là vì khả họ không thể đi cao được, mới làm trò, có người sợ đi mình nó lạnh, nó sợ ma, cho nên họ dựa vào thầy; cái kiểu làm trò nó có nhiều kiểu; giờ làm thầy cũng vậy, có người thích làm thầy bằng miệng, có người thích làm thầy bằng cây bút, có người thích viết lách, có người thích phiên dịch, có người thích nói năng, nhưng mà cái lớn chuyện nó ở chỗ này; vì cùng nằm trong cái biển khổ giống nhau, nhưng cái background thiện ác mỗi người không giống nhau, cho nên, cái khổ và cái vui của mỗi người không giống nhau, từ đó, nảy ra một vấn đề là cái nhu cầu và cái đường hướng, giải pháp để mà giải quyết vấn đề không giống nhau. Bắt buộc các vị phải tuyệt đối đồng ý cái này. Bắt buộc phải đồng ý: vì cái background thiện ác mỗi người không giống nhau, thì cái khổ và cái vui không giống nhau, và cái thái độ mỗi người trước vấn đề không giống nhau, cho nên khi mà vào đạo rồi, cái ông A ông tìm hiểu kinh điển, cái nhận thức của ông dầu cùng một thầy cùng một trường lớp cùng một khóa học một niên học giống như ông B vậy đó, nhưng mà tôi bảo đảm 1000% 1000% không phải 100% mà là 1000% cái nhận thức, cái thâm thía, cái tiêu hóa của hai vị không thể nào giống nhau 100% dầu là một thầy, một lớp, một niên học. Nha. Thì hai vị này mà bung ra giảng, thì ông A, giảng gì thì giảng cũng phảng phất cái riêng tư trong đó, và ông B ông cũng phảng phất cái riêng tư trong đó, và viết lách cũng vậy; dầu nói là viết lách, soạn hay sáng tác hay phiên dịch thì tôi xin đoán chắc 1000% là trong cái ngôn từ của hai ông dịch giả này là đều có cái khác nhau, gặp một cái từ pali, một từ anh ngữ, một từ tiếng Thái, giờ tra từ điển, tôi chấp luôn hai ông đó tra cùng từ điển luôn,

nhưng mà khi cho ra tiếng Việt thì mỗi ông có một chỗ để nghiêng, tại sao ông này chọn chữ này mà không chọn chữ kia, mà tại sao ông kia ông chọn chữ kia mà không chọn chữ này, vì cái background ông này không giống ông kia. Thấy chưa? May là dịch đó nha, tôi nói dịch nha, chưa nói viết đâu, biên soạn cũng vậy. Cho hai ông ngồi trong cái thư viện to đùng, sách cao như núi, nhưng mà khi hai ông biên soạn về cùng một đề tài, cùng bảo vệ, cùng viết một luận án tiến sĩ thì tui cho luôn cùng đề tài luôn thì hai ông cũng khác nhau. Ví dụ như cho là: Chọn ra những bài kinh mà giải thích về Vipassan trong Trung Bộ kinh, thì hai vị chắc chắn là có những bài kinh giống rồi đó, chắc chắn, sao thoát được, 152 làm sao thoát được. Ví dụ, lấy cái đề tài: Thiền quán được nói đến như thế nào trong Trung Bộ Kinh thì số bài kinh hai vị tâm đắc không giống nhau, cái chỗ trích dẫn của hai cha khó mà giống nhau, và tui cho trích dẫn giống nhau thì cái phần diễn giải cũng khác nhau. Vì các vị luôn luôn và bất cứ lúc nào, ở đâu lúc nào đi đâu viết gì nói gì các vị đều đem dấu ấn cá nhân thoát không có ra, Tây có một câu rất là hay:

Ta có thể băng đại dương, leo đỉnh Everest ta có thể đi trên máy bay với tốc độ 1000km/h nhưng mà có một chuyện rất là đơn giản: không ai nhảy ra khỏi cái bóng của mình hết. Các vị có hiểu không? Các vị đi với tốc độ nào đi nữa, thì các vị không thể nào, một con người mà nhảy khỏi cái bóng được. Chúng ta từng là phi công, chúng ta lái f35 của Mỹ mới nhất, chúng ta từng đi tàu astronaut đi ra vũ trụ, chúng ta từng lái xe F1,... chúng ta đi đủ thứ phương tiện, chúng ta có nhanh có lẹ, có giỏi cách mấy nhưng mà không ai nhảy ra khỏi cái bóng của mình hết. Lên đến A-la-hán đó, Thịnh Văn với Độc Giác các vị cũng chỉ nhảy được một phần cái bóng của mình. Vì sao? Vì cái bóng của mình là gì? Là phiền não. Vì cái bóng trong trường hợp này nè, vì phạm phu có 1001 cái bóng lận, thói quen này thói quen kia, mà đa phần thói quen nào cũng từ phiền não mà ra hết, tại sao thích cái này, thích cái kia, tại sao chọn cái nọ chọn cái kia. Đắc A-la-hán rồi không còn phiền não, không còn một tí tí phiền não nào nữa, mà khi không còn phiền não nữa thì các vị sống hoàn toàn bằng một con người mới. Nhưng vừa nãy tôi nói rồi, Vị A-la – hán Thịnh Văn và Độc Giác vẫn còn sót lại một tí tí cái bóng của mình, mà cái bóng đó không phải là bất thiện mà là thói quen. Thí dụ, có những vị A-la-hán đắc đạo rồi chỉ muốn rút lên núi trong hang sâu thiệt là sâu ở trong đó, không muốn gặp ai hết. Bây giờ chúng sanh mà nó có bò tới trước hang, nó giã đàn đạch, nó trào máu họng, chỉ cần Ngài thấy không giúp được là Ngài không có xuất hiện. Nó lạ vậy đó. Người không có hiểu chữ là tiểu thừa, trốn đời, không phải. Cái hạnh người ta như vậy. Nha. Có độn cho lắm cũng mắm với dưa mà có độn vừa vừa cũng dưa với mắm thôi.

Trên đời này, bằng cái trí thông minh, bằng cái trí tuệ sắc sảo, người ta có cái lòng vị tha yêu thương chúng sinh, nhưng mà phải cẩn thận, cũng trí tuệ, lại khiến người ta quay lưng với chúng sinh. Cho các vị biết cái đó, chứ đừng có mà bắt chước chữ người ta đưa này tiểu thừa đưa kia đại thừa, hồng có ai... phải nhớ cái đó. Cũng chính trí tuệ tùy cái cách hiểu vấn đề thôi, tùy cái khía cạnh thôi, cũng với cái trí tuệ mà chúng ta suy nghĩ sao đó, mà mình thấy thương vạn loại chúng sinh mình sẵn sàng xắn quần xắn áo nhảy vào biển lửa để mà làm bỏ tất tể độ chúng sinh muôn loài, nhưng mà cũng bằng trí tuệ, người ta thấy rằng, mọi thứ là đồ giả, đồ dỏm bây giờ khổ cho lắm cũng chỉ là vô thường, sanh diệt, mà lạc cho lắm cũng là vô thường sanh diệt, đó là nói rất ráo, nếu nói ở mức độ tương đối, thì mỗi cá nhân đều đi theo cái nghiệp của mình. Bây giờ mình thò tay can thiệp cũng không được, chỉ nghĩ hai chuyện đó thôi. Tất cả chỉ là chớp tắt chớp tắt sanh diệt. Giờ mình có độ 1000 đũa nó đắc thì thế giới nó cũng vậy không thay đổi, mà mình có để cho 1000 đũa nó sa đọa thì thế giới vẫn như vậy. Chính cái trí tuệ nó dạy cho mình thấy được. Cái đó là trí tuệ đó nha. Nhưng mà ngược lại, cũng có cái hướng khác, người ta nghĩ rằng: người như mình, hiểu được vấn đề mà mình không chịu khổ, không chịu cực, không chịu ra tay, thì cái đấm mà nó u mê nó dựa vào ai để mà giải thoát, tội nghiệp quá, chính cái suy nghĩ lại cũng là suy nghĩ của trí tuệ. Nhớ nha. Khổ chỗ đó. Cho nên, trong cái đấm người lành, trong cái đấm trí tuệ hiền nhân đó, các bậc đại sĩ đó, thì cũng có hai hướng suy tư: có hướng, suy tư để quay lưng với cuộc đời, lên núi, vô hang sâu ở một mình, đó cũng là cách nghĩ của trí tuệ. Chính trí tuệ, đẩy các vị đi vào núi. Nhưng mà lại một hướng khác, cũng chính trí tuệ đẩy các vị lăn về phỏ đề mà đòi độ sinh. Nhớ nha. Cho nên, tôi đang nói thiện chớ bất thiện ở đây là mình miễn bàn. Ngay trong cái thiện nó cũng có ba bảy đường thiện trong đó, nha, vì cái căn cơ mỗi người không giống nhau.

Bây giờ tôi trở lại kinh sách. Không có biết cái gì hết, thì dĩ nhiên phải đi đọc sách, đi nghe giảng. Nhưng mà, đọc cái gì? Chuyện đầu tiên, mình tự xác định mình cần cái gì. Chứ không phải mình nói là: bây giờ tui sơ cơ tui vô chùa tui gặp cái ông đó bà đó sư đó quăng cho cuốn kinh về kêu đọc, cái trung học hơi khó nói, tôi nói đại học cho dễ. ở đây, ai từng đi học đại học thì biết, sách trong đại học nó có nhiều loại, nó có những loại như reference book hay recommend book, nó có những loại sách mà người ta đề nghị mình nên tham khảo, sách gần như bắt buộc phải đọc, nhưng cũng có loại sách mà đọc thoáng qua thôi. Tây nó có một cái câu rất là hay, đó là “có những cuốn sách nên nuốt trọn, không suy nghĩ không do dự, có những cuốn sách phải nhai rồi phải lừ qua lừ lại trong miệng, xong rồi mới nuốt; rồi những cuốn sách cắn vài miếng, liêng. Có những cuốn sách, le lưỡi liếm, Xong. có những cuốn sách ngửi ngửi là được rồi. Có những cuốn sách, liếc mắt qua, nhớ đừng đụng tới” Đó, kinh nghiệm đọc sách là phải như vậy. có những cuốn sách là phải nuốt trọn thôi, có những cuốn là phải nhai cho kỹ rồi mới nuốt, có những cuốn cắn vài phát rồi bỏ, có những cuốn mà cái gì hay hay mình select nó thôi, rồi có những cái mình chỉ ném nhẹ rồi mình bỏ, có những cái cầm lên ngửi rồi để xuống, có những cái liếc mắt là đủ rồi, không nên đụng tới cái đó. Nhớ cái đó.

Thì cái chuyện đầu tiên, là anh phải xác định cho tôi biết nhu cầu anh đến với Đạo để làm cái gì, cái mặt của anh khoái trang điểm anh khoái vòng vàng phấn son mỹ phẩm anh còn quá nợ nặng trần ai khoai củ, anh còn quá nặng chuyện ái ân tình trường, chồng vợ nam nữ anh còn mê cái đám con lóc chóc 5 tuổi 7 tuổi của anh, anh còn khoái chung dọn nhà cửa nấu ăn, anh còn khoái chung hoa, làm vườn quét dọn, mua sắm, nội thất tùm lum hết. tôi nói thật, cái thứ của anh, thứ của chị đó, nha chỉ có một giá trị duy nhất thôi, là vô chùa thò tay móc túi cúng dường rồi đi về đi, chứ cái thứ đó đi coi kinh hư cuốn kinh, rách kinh ủng. nha. Nó ủng lắm, vì cái lòng của anh nó Đờ 100%, 100% mà cho nên cái thứ đó là là, cho nên mấy hôm nay, không phải mấy hôm, từ ngày tôi giảng online, có mấy mạng mà đi hỏi tôi ba cái tào lao mà tôi vừa liếc cái tin nhắn, email là tôi đoán ra rồi. Cái tên này nó quồn. Nó rảnh, rồi chỉ ngồi lê đôi mách, buôn dưa lê đó, hỏi tầm bậy tầm bạ. cái người thật sự họ có lòng cầu đạo họ không có vậy. quý vị biết không? Họ hỏi ngay cái tâm điểm, quý vị à, họ hỏi ngay cái cốt lõi, họ hỏi ngay chỗ cần hỏi, họ hỏi ngay cái chỗ khúc mắc mà cần được giải tỏa, cần được khai giải đó quý vị. Cho nên, cái chuyện đầu tiên là quý vị phải xác định là : Tại sao quý vị đến với Đạo? và, Quý vị cần cái gì ở Đạo này, thì lúc đó mình mới lựa sách mình đọc.

Thứ hai, nãy tôi đánh một cái vòng rất là rộng mà không biết bà con có đủ trí nhớ để mà gom lại hay không. Bài giảng của thầy bà tăng ni nào đi chãng nữa, sách vở nào đi chãng nữa, của mấy cha viết là biên soạn, phiên dịch, sáng tác, phỏng tác, phỏng dịch đi chãng nữa thì luôn luôn có dấu ấn cá nhân của người đó trong đó. Nhớ. Cho nên, nhớ cẩn thận cái này, chúng ta không thể mang cái đôi giày của người khác vào cái chân mình được. Làm ơn nhớ lấy cái điểm này, nhớ lấy cái điều quan trọng này: Chúng ta không thể xọc cái chân, dầu cho các vị thấy vừa, nhưng mà theo tôi biết, mấy ông bác sĩ chuyên về chân ông khuyên thế này: cái đôi giày nó ảnh hưởng tới cột sống của mình ghê lắm, cho nên, nếu mà mình nghi ngờ cột sống mình nó đau hay cái chân mình không ổn thì họ khuyên tốt nhất là nên tốn một ít tiền để đi đặt một đôi giày cho nó đúng mức. Ở Mỹ nó có hiệu giày SAS, bên Anh nó có giày Dr. Martin còn bên Thụy sỹ hình như tôi nhớ mang máng là Bally. Là mình đau chân là mình ra họ đo cho mình, tính toán cái gót chân, cái lõm của cái lòng bàn chân, cái gan bàn chân như thế nào, họ tính toán rồi một là họ đóng cho hợp, hai là họ kiếm tấm lót cho mình. Chứ còn mình thấy đôi giày nó đẹp, vừa chân mình chọt vô ok, anh mang, nhưng mà về lâu về dài nó gây hại. Nha. Có rất là nhiều người, tôi giảng cái này thì chắc có nhiều người họ bảo sao ông sư quan tâm cái đó, bởi vì cái đầu tui chú ý cái đó tui đưa nó vào Phật Pháp, chứ không phải như quý vị, quý vị quan tâm nó và vẫn quan tâm nó như vấn đề thế gian. Không. Tôi biết tôi liếc nhiều người cái chân tôi biết nguyên thủy nó không có tật, nhưng vì họ muốn cái chân họ nhỏ, mà trong khi cái xương quá lớn đi, họ phải ráng ép gượng họ nén họ chèn, nén ép gượng chèn cái chân to đùng của họ vô đôi giày nhỏ. Lâu ngày, cái phần to thì cứ to nó tùm hư ngón chân cái, ở đây chắc trong room có nhiều người biết cái đó. Thì mình cũng vậy. Đến với vấn đề tinh thần Phật pháp. Mình nhiều khi mình thích cái ông thầy đó quá đi, xin lỗi, ông đánh rắm mình cũng thấy nó thơm nữa, ông ho mình cũng thấy nó cũng hay nữa. mình ráng mình gồng, dầu nhiều khi ông nói cái điều hơi kỳ kỳ, đó. Nó hơi kỳ kỳ, mà trong khi đó mình vì mê, hay vì lý do quý trọng thầy, nghe nói đôi

thầy là có tội, là phản bội, là không trung thành, thế là mình đã theo thầy đó rồi mình không dám bỏ. vấn đề ở chỗ đó. Thế là mình đem nuốt cho cạn những cái gì thầy phun ra, và lâu ngày, chính vấn đề của thầy nó thành vấn đề của mình. Vấn đề của thầy thành vấn đề của mình. Trong khi, tôi nói rất nhiều lần, người ta bị tiểu đường, cho nên người ta tránh ăn ngọt, người ta bị cao máu người ta tránh ăn mặn, người ta bị cholesterol người ta tránh ăn dầu mỡ, người ta bị bao tử người ta tránh đồ chua, thế là mình bắt chước, mình tránh theo mà trong khi nhằm cái lúc mình đang cần đường, mình đang cần chua nè, mà mình gặp cam mình không dám ăn là vì sợ mình bị bao tử, lâu đã lâu rồi sợ cứ lên án trái cam cho nên mình không dám ăn. Lý do là ông bị bao tử ông sợ chua dữ lắm. Vấn đề ở chỗ đó. Cho nên nhớ cẩn thận. chuyện đầu tiên đến với Đạo, đầu đọc hay là nghe, mình phải xác định một điều, là: mình cần cái gì, và một điều nữa, một cái câu thần chú mà bà con tìm đạo bắt buộc sống chết gì cũng phải nhớ, xăm lên trán để nhớ câu này: Có hai cách tìm đến chân lý, cách một là mình tìm hiểu vấn đề như nó là, tức là nó sao mình hiểu nó như thế; cách hai, là mình tìm đến với chân lý như mình, có nghĩa là mình chọn cái ông thầy đó vì ông hợp với mình. Nhưng mà ở đây ai là bác sĩ, là dược sĩ chắc biết cái này: không phải cái gì mình thích nó đều là tốt, không phải cái gì ngon cũng đều là lành, và không phải cái gì lành nó cũng là ngon. Nhớ cái này. Cái câu này phải nhớ. Không phải cái gì ngon cũng đều là lành, lành là safety, healthy đó. có nhiều cái nó không có tasty, nó không delicious nhưng mà nó safety, nó là healthy. Có nhiều cái nó ngon mà nó không có lành, có nhiều cái nó lành mà nó không có ngon. Có những người mình chơi với họ rất là vui, nhưng, về lâu về dài có hại, còn có nhiều người chơi với họ chán phèo nhưng mà vô hại, thậm chí nó an toàn là khác. Nó an toàn. Thì trong room này các vị biết rồi, trong cái chén thuốc bắc có gì đâu ngon, chỉ có cái trái táo tàu là nó ngon thôi, nhưng mà cái chữa bệnh, không phải là cái táo tàu, không phải là dây cam thảo, mà nó là đồ trọng, xuyên khung, thực địa, hà thủ ô, nó là hoài sơn, câu kỷ tử, chứ còn ba cái táo tàu là dược tính cam thảo táo tàu nó gần giống như tá dược, đấy. Nhưng mà đa phần là khi mà đồ cái xác thuốc bắc là vét vét lụm lụm cái táo tàu nhấm nhấm. Đại khái nó vậy. Đến với Đạo coi chừng mấy cái thầy bà kinh điển toàn là táo tàu trong đó không. Nhớ cái đó.

Còn bên Tây dược, các vị biết cái lớp đường mà nó làm áo bên ngoài mấy viên thuốc nó không phải cái chữa bệnh, chữa bệnh là cái bên trong kia, nhưng mà đa phần mình thấy viên thuốc bọc đường thì nó rất là ngon. Xưa tôi cũng thích, giờ già rồi chứ tôi nhớ tôi cũng khoái cái ngọt ngọt đó lắm. cho nên, sách gì nên đọc thì chuyện đầu tiên là mình phải xác định là: mình cần cái gì? Thứ hai: Tại sao mình thích cuốn sách này? Tại sao mình thích tác giả này? Tại sao mình thích cái ông giảng sư này? Mình phải coi kỹ, mình đến với ông là vì mình thích hay là vì mình cần. Nha. Toàn bộ cái hành trình thành Phật chỉ có một câu thôi, một câu thôi. Nguyên cái kinh điển trùng trùng cao như núi chỉ có một câu thôi, đó là: Phân biệt được cái mình cần và phân biệt được cái mình thích. Chỉ vì có một câu này mà thành Phật hoặc không thành. Nha. Chỉ có phân biệt cái gì cần, cái gì thích. Có những cái mình cần, nhưng mà mình không khoái nó, thì mình cũng phải ráng nuốt; có những cái mình thích thiệt nhưng mà nó không cần, thì phải ráng bỏ. còn có những cái mình cần mà nó cũng là cái mình thích thì khỏi nói. Hoặc là cái đó không cần mà mình cũng không ưa thì cái này, khỏi nói. Hai cái này không có nói chi. Cái mà nó vừa hấp dẫn nó vừa cần thiết thì không cần thiết nói tới chi, hoặc là thấy ghét mà cũng không cần thiết luôn thì không cần nhắc tới chi. Nhưng mà lưu ý hai cái đầu, nó cuốn hút nhưng mà nó vô ích, hoặc là có hại, hoặc là nó có lợi nhưng mà nó khó nuốt thì nhớ cái này. Cho nên, toàn bộ hành trình tu chứng để mà đạt Phật đạo nó chỉ nằm có một câu, đó là : Phân biệt được cái mình cần và phân biệt cái mình thích. Nhớ cái này, Rất là quan trọng. Nha. Cho nên, Pháp sư, giảng sư, dịch giả hay là kinh điển hay là những bài giảng hay là bất cứ cái gì trong đời sống này hoặc là tinh thần hay vật chất, một người trưởng thành, một người cần trọng phải luôn luôn nhớ rằng: Cái thích và Cái cần có thể nó không đi chung với nhau. Và tôi đã nói rất nhiều lần trong bài giảng của tôi, là: trong đời sống chúng ta, cái chúng ta thích luôn nhiều hơn cái chúng ta cần. tôi bảo đảm cái này. Cái mình thích là nó không có giới hạn, nó unlimited, nó là countless, cái mình thích nó là không giới hạn, nhưng mà cái mình cần mình có thể đếm được. cái mình cần thật sự cần mình có thể đếm được, nhưng mà cái mình thích thì tôi dám nói là vô số. các vị muốn tôi chứng minh không? Thí dụ như bây giờ có bao nhiêu kiểu áo quần, có bao nhiêu kiểu

giày dép rồi bao nhiêu kiểu nón, bao nhiêu kiểu đồng hồ, mắt kiếng, dây nịt, rồi bao nhiêu kiểu phone, rồi bao nhiêu kiểu ti vi rồi bao nhiêu kiểu xe, biết bao nhiêu. Unlimited nha. Nhưng mà cái mình cần thì không. Cái mình cần thì từ lâu mình đã xác định được rồi. chúng ta hoàn toàn có thể xác định được cái mình cần. Nhưng mà cái mình thích thì tôi xin bảo đảm rằng các vị không có ai có khả năng xác định rằng mình thích là bao nhiêu. Nhưng mà cái mình cần thì mình có thể xác định được. Ví dụ: Về sức khỏe, mình cần cái gì, về cái chuyện ăn, mặc mình cần cái gì, ăn mặc ở mình cần cái gì. Đời sống cần bản chỉ có nhiều thôi: ăn, mặc, ở, và phương tiện đi lại, rồi cái thứ năm là truyền thông, cái chuyện mà communicate với người khác, liên lạc với người khác. Chỉ có năm cái. Chỉ có năm cái này thôi thì mình lựa cái gì vừa túi tiền mình mà nó hiệu quả nhất, an toàn nhất, chọn cái gì mà thuộc về năm cái này thôi. Nhưng mà cái thích thì không. Cái thích nó bao trùm.

40:00

[08/07/2020 - 08:05 - vuihtv]

Cái thích nó bao trùm toàn bộ đời sống của chúng ta, cho nên nhớ cái này ngay ở trong đời sống vật chất mình phải cần trọng phân biệt cái thích và cái cần đã đành, mà trong đời sống tinh thần, đời sống tâm linh cũng vậy tránh đọc cái gì mà tự mình thấy lợi ích của nó mơ hồ, tác hại của nó rõ ràng, hoặc là tránh đọc cái gì mà mình thấy trước mắt nó không có mắc mớ gì với đời sống tâm linh của mình hết, tránh đọc cái đó, và chúng ta ở đây chúng ta cũng nên điểm sơ một chút về cái lịch sử kinh điển, điểm sơ về một chút.

Thời Đức Phật, theo kinh điển nam truyền, thì Đức Phật tùy duyên mà hóa độ chúng sinh, Phật pháp là tùy duyên chớ còn không có phải bên Thiên Thai Tông mà ông Trí Khải ông chia Ngũ thời thuyết giáo đó. Ông nói là lúc Phật mới thành là Phật giảng kinh Đại thừa, rồi sau thấy có nhiều người không hiểu Phật mới giảm từ từ, nhưng mà theo ông Trí Khải đại sư cái ông mà bày ra ngũ thời thuyết đó có hai vấn đề: một là ông làm như Đức Phật là Ngài soạn bài sẵn để Ngài độ chúng sinh. Cái thứ hai, chính vì ông tính làm vậy, bày ra vậy cho nó hay nhưng mà như vậy là ông phỉ báng Đức Phật. cái thứ nhất, một cái vị giáo chủ như Đức Phật, một cái vị Đại giác như Đức Phật mà phải soạn bài sẵn, là cái thứ nhất. cái thứ hai đó là, ông cho thấy là Đức Phật có nhầm lẫn, tức là lỡ soạn ra thấy xài không được, sửa. mà theo mình thấy trong kinh phật thì chư Phật Chánh Đẳng giác không có cái vụ mà rút kinh nghiệm sâu sắc. không có, chư Phật Chánh Đẳng giác không có rút kinh nghiệm. Chư Phật Chánh đẳng giác không có cái vụ mà nghĩ không tới rồi làm cho nó sai lầm rồi sau đó sửa, không có. Chính ông Trí Khải đại sư ông làm cái chuyện đó, phỉ báng Đức Phật, mà Bắc Tông lại mua cái đó.

Rất nhiều người họ tin ngũ thời thuyết giáo. Rất vô lý. Thứ nhất, đối tượng Phật gặp không có phải thứ lớp, không phải là ngài gặp đám đại học trước rồi tới trung học, rồi tiểu học. không phải. sáng Ngài gặp ông vua, trưa ngài gặp kỹ nữ gái điếm, chiều ngài gặp thằng ăn cướp, tối ngài gặp ông học giả, khổ như vậy đó. yeah. Sáng gặp ông vua, trưa gặp nhỏ gái điếm, chiều gặp thằng ăn cướp mà tối gặp học giả, rồi hôm sau thì buổi sáng gặp ông tu sĩ, buổi trưa gặp ông thương gia, buổi chiều gặp thằng ăn mày, buổi tối lại gặp thằng ăn cướp, khổ vậy đó. Cho nên cái đời hoàng pháp của ngài các đối tượng nó không có sắp xếp theo thứ lớp như là ông Trí Khải ông tưởng tượng. Ông tưởng tượng là một là Ngài soạn bài trước giống như mấy ông thầy giáo vậy đó, hai là ông cho rằng Ngài có nhầm lẫn, tức là lúc mới thành cao hứng quát cho nguyên một chương trình quá trời đất, rồi sau đó thấy bị hớ, nó quá tầm nhận thức của đám thính giả bèn chỉnh lại. Cho nên có lúc Ngài giảng đại thừa, có lúc Ngài giảng tiểu thừa, giảng theo năm mùa khác nhau.

Nhưng mà bên mình thì từ thời pháp đầu tiên đến thời pháp cuối cùng trước khi viên tịch của Đức Phật thì hoàn toàn là tùy vào căn cơ, trình độ của người đối diện. Ngài không có cần mà biên soạn, ngài không cần, nha. Ngài không cần chuyện đó, và, biên sao được mà biên. Thứ nhất, trong kinh nói, Ngài là Chánh đẳng giác, ngài nhìn một người là ngài biết ngay tám trăm ngàn ức triệu kiếp về trước nó đã tu bao nhiêu, cái ác của nó là ác kiểu gì mà cái thiện của nó là thiện kiểu gì, cái background của nó là sao, cần nói gì cho nó nghe, một câu một thôi, mà đưa nào, có nhiều người do nhân duyên nó phải nói cho nghe một câu, có người bốn câu, có người một bài pháp ngắn, có người quát cho một bài dài sọc. Có người là ngài nói cho họ đi xuất gia là vì Ngài biết nó không có cách

chi mà đắc đạo phải đi xuất gia mà đi xuất gia ba tháng, tám tháng, có người mười lăm năm hai chục năm bốn chục năm họ mới đắc. Nhớ cái đó. Nhớ cái đó. Có những vị tu mấy chục năm. Có những vị Phật tịch rồi mới chịu đắc rồi họ tịch luôn. Có trường hợp đó. Có nghĩa là có những vị họ đắc đạo qua một câu nói, hai câu, bốn câu, nửa thời pháp, một phân tư thời pháp, nguyên một thời pháp, có vị phải nghe tám thời pháp, mười lăm thời pháp, có vị phải đi xuất gia một tháng, hai tháng, có vị phải tu một năm, hai năm, năm năm, mười lăm năm, có vị phải đợi Phật tịch rồi họ mới đắc đạo. Cho nên nhớ chỗ đó.

Cho nên nguyên thủy thì Phật pháp nó chỉ có một thôi, đó là Phật ngôn. Nguyên thủy đó. rồi trong cái Phật ngôn đó đó, có những trường hợp Ngài kể thành chín, Ngài nói: cái nào mà vừa có văn xuôi vừa có văn vần thì gọi là geyya, còn cái nào chỉ có văn xuôi mà không có văn vần thì gọi là sutta, cái nào kể lại tích tiền thân gọi là bản sinh, cái nào có vấn đáp gọi là phương quảng, thí dụ vậy, còn nguyên cái tạng a-tỳ-đàm thì gọi là ký thuyết, thì chính Ngài Ngài phân Phật ngôn ra thành chín, nhưng căn bản chỉ có một Phật ngôn thôi. Trong Phật ngôn đó mới chia ra. Tới lúc kết tập tam tạng đời sau người ta mới chia ra thành ba tạng, tạng kinh là cái gì, tạng luật là cái gì, bữa nay tôi nói cái này có lẽ các vị, người nào dốt đặc từ đó giờ không biết thì nghe cũng giống như vịt nghe sấm, còn người nào đó biết lơ mơ thì nghe có lẽ rất là sốc, sốc nặng lắm nghe.

Thật ra cái tam tạng mà nói là Phật ngôn, tức là lời Phật không có bao nhiêu hết á. Thí dụ, như nguyên cái tạng a-tỳ-đàm do chính Đức Phật thuyết chính kim khẩu của ngài thuyết, chính Ngài giảng ra trên cõi trời thì a-tỳ-đàm nó dài dữ lắm. trong kinh nói tốc độ nói chuyện của Đức Phật nhanh hơn người bình thường mấy lần, mấy lần nha. Tốc độ nói chuyện của Đức Phật nhanh hơn người bình thường mấy lần. Mà trong khi đó đó Ngài thuyết không dừng nghỉ một second nào hết trên cõi trời, có nghĩa là đến giờ ăn thì Ngài dùng thần thông tạo ra một vị giống hệt như Ngài tiếp tục nói nói nói, và cái sự chuyển đổi đó không có ai biết hết, chỉ có ngài biết thôi. Tức là đến giờ đi bát, trước khi ngài đi bát thì Ngài tạo ra một vị giống y hệt như ngài, mình tạm gọi là bốc hơi đó, cái vị ở lại là cái bóng của Ngài tạo ra thôi, còn thiệt là ngài đi bát, mỗi ngày như vậy. Tính ra thời gian của cõi người ở trên cõi trời, Cõi Trời Đạo Lợi thì 100 năm của mình bằng một ngày đêm trên đó, cho nên chạy ra thời gian Ngài giảng trên đó ba tháng chưa tới 4 phút trên cõi trời. Cho nên khi Ngài đi họ không biết, cái chuyện này bà con không tin, nó là phong thần. Cho nên cái chánh mà tôi nói ở đây là Đức Phật ngài nói nhanh hơn người bình thường gấp nhiều lần, vậy mà tạng a-tỳ-đàm ngài giảng liên tục 90 ngày không nghỉ một second nào hết. Nhớ kỹ nha. Ngài nói nhanh hơn người bình thường gấp mấy lần, mà giảng a-tỳ-đàm suốt ba tháng như vậy, ba tháng của nhân loại đó. Mỗi ngày Ngài gặp ngài Xá Lợi Phất ở dưới cõi người này này, từ trên cõi Đạo Lợi Ngài xuống, thì Ngài nhắc lại cho Ngài Xá lợi Phất là hôm nay ta giảng vậy vậy vậy đó, Ngài Xá Lợi Phất mới gom hết cái A-tỳ-đàm ngài nghe được Ngài về Ngài làm gọn lại chính là cái a-tỳ-đàm hôm nay chúng ta học đó, A-tỳ-đàm mà mười hai cuốn hôm nay mình gặp trong tủ đại tạng pali đó, đó là do Ngài Xá lợi Phất Ngài làm gọn lại, chứ còn mà nguyên lời Đức Phật trên cõi trời Đạo Lợi thì dài không tưởng tượng được. thì thế nào trong room này cũng thắc mắc: Ủa Ngài nói nhiều vậy thì Ngài nói cái gì? Chắc chắn phải thắc mắc chứ, Ngài nói cái gì mà ngài Xá Lợi Phất làm gọn lại? Ngài phân tích thôi. Thí dụ như riêng cái phần mà đầu đề thiện, “tất cả pháp thiện, tất cả pháp bất thiện tất cả pháp vô ký” đó, cái đó mà phân tích trong bộ patthana lên tới sáu triệu câu lận, sáu triệu câu. Trường hợp nào là pháp thiện trợ thiện, trường hợp nào là thiện trợ bất thiện trường hợp nào là thiện trợ vô ký. Rồi thiện trợ thiện bằng cảnh duyên, rồi thiện trợ thiện bằng duyên gì gì gì đó, tức là bung nó ra bằng vô số trường hợp. thì tổng cộng tam đề thiện là sáu triệu câu. Mà trong phần ngài Xá Lợi Phất thì Ngài chỉ nói công thức thôi. Ngài làm một hai câu mẫu cho mình biết vậy thôi, chứ còn Ngài không có nói nguyên như Đức Phật. Ngài chia ra luôn. Trên cõi trời Ngài chia ra luôn.

Cho nên, kinh điển Nguyên Thủy mà nói là Kinh Phật á, không bao nhiêu hết. bởi vì mình thấy trong trung bộ đó, là 152 mà trong đó có một số không phải của Ngài mà của các vị đệ tử của Ngài, rồi trường bộ, bữa nay các vị về lấy cái đầu cho nó tỉnh tỉnh chút hiểu không? Chứ còn thấy kinh tạng là quỳ sì sụp không dám nghi ngờ là những người đó tôi cũng lạy luôn nha. Chứ các vị đọc kinh trường bộ, các vị liễu kỹ trong đó, cái phần nào mà Đức Phật ngài dạy, chính Ngài dạy “này đại vương,” hay là “này các tỷ kheo” cái phần đó không nhiều, các vị trừ ra cái phần kể chuyện á,

lúc bấy giờ, ông gì đó, ông đến gặp ngài ông mặc cái áo màu gì, ông đi chiếc xe ngựa do bốn con hai kéo gì đó, lúc đó là buổi trưa, lúc đó trời mưa, lúc đó trời nắng gì đó, trừ mấy cái đó ra đó, ba mươi hai bài trường bộ không còn bao nhiêu hết á. Hoặc nguyên cái bài Đại bát Niết bàn thấy dài sọc mà trong đó thấy toàn kể chuyện không à. Lúc bấy giờ Thế Tôn tám mươi tuổi, ngài đi từ Kỳ viên, ngài đi đến đâu, Ngài ở đó bao lâu, Ngài nói chur tăng cái gì, cái đoạn đó là của Ngài đó, rồi từ đó Ngài lại ra đi, đi đến đâu, từ x ngài qua y, từ y qua z. Ngài gặp đám cư sĩ đó Ngài nói cái gì, thì cái đoạn đó là đoạn của Ngài đó còn cái đoạn mà kể lúc Ngài đi trên đường rồi nắng gió mưa sương, nắng sớm mưa chiều mưa nhiều hơn nắng là toàn là lời của Ngài Anan ngài kể không à. Đó. các vị thấy chưa. Đó là bên Trường bộ. Còn bên Trung bộ, 152 bài, đặc biệt Trung bộ phần Phật ngôn hơi nhiều đó. Tiếp theo, Trường bộ là 34, Trung bộ là 152, Tăng chi á là chín ngàn rưỡi, mà tương ứng là bảy ngàn bảy bài kinh. Tăng chi, tương ứng, trung bộ là lời Phật nhiều, chứ còn trường bộ kể lời Đức Phật nhưng thật ra cái phần kể chuyện không phải là phần Ngài nói, nhớ nha. Còn bên cái Tiểu bộ thì thôi. Bên Tiểu bộ thì không còn gì để nói. Bên Tiểu bộ thì chỉ có Pháp cú kinh là lời Phật đó. kinh tập là Lời Phật, Cảm hứng ngữ là Lời Phật, nhưng mà trong Cảm hứng ngữ, phần duyên sự là không phải của Ngài, chỉ có phần Ngài có câu kệ thôi. Chẳng hạn như là cái phần “lúc bấy giờ Đức Thế Tôn mới vừa thành Đạo Ngài ngồi dưới gốc cây gì đó rồi tới có con long vương nó tới nó hầu ngài, suốt bảy ngày trời mưa giông gì đó thì tới ngày thứ bảy con long vương biến thành hình người hầu bên cạnh ngài đọc bài kệ, cái phần đó là phần của Ngài còn cái phần mà kể “lúc bấy giờ Đức Thế Tôn...” là phần Ngài Anan. Cho nên 15 phần của tiểu bộ, 15 phần nha, trong đó chỉ có Pháp cú là của Ngài nè, Kinh Tập là của Ngài nè, Như thị thuyết là bà khujjutara bà kể lại, là của Ngài nè. Còn nguyên cái bốn sanh, cực kỳ khả nghi bởi vì trong bốn sanh chánh tạng chỉ có mấy câu kệ không à. Mấy câu kệ không có nghĩa lý gì hết. Các vị đọc kỹ lại coi, không có nghĩa lý gì hết. hôm nay mà bốn sanh mà “câu chuyện này được Đức Bổn sư thuyết giảng tại Kỳ viên liên hệ về một nhân vật gì đó, về một vị tỷ kheo tu tập thối thất vì nữ sắc rồi câu chuyện được thừa lên Đức Phật, Đức Phật mới gọi đương sự đến Ngài hỏi, Ngài mới kể lại chuyện xưa, sau khi kể xong Đức Thế Tôn nhận diện bốn sanh và kết thúc bằng một thời pháp về bốn đế” thì các vị thấy 550 bài kinh bốn sanh là coi như không phải luôn. Không phải. toàn của người đời sau thêm vô. Rồi bên cái Trường lão tạng, Trường lão ni là dứt khoát không phải lời Ngài rồi, toàn là lời từng vị từng vị thánh kể lại, xong chưa? Rồi. 2 cái quyển là kể về bốn sự về chư Phật Độc giác, Thinh văn, là cũng không phải lời Ngài, chỉ có cuốn Cariya pitaka là lúc bấy giờ ta ta chỗ nào mà ngài nói “thuở xưa ta” đó thì chỗ đó may ra là của Ngài, chứ còn không là của người đời sau họ kể, cái đó là văn kể chuyện Cariya pitaka nha. Rồi. như vậy thì mình thấy : nguyên cái tạng A-tỳ-đàm là của Ngài Xá Lợi Phất Ngài dựa vào cái gốc của Đức Phật mà Ngài về Ngài combine lại. Rồi là nguyên cái tạng kinh là chỉ có : tăng chi, tương ứng, trung bộ và một phần nhỏ của Tiểu bộ là Phật ngôn thôi. Còn nguyên cái tạng luật còn tạng thương nữa. Nguyên cái tạng luật 8 cuốn, mà một cuốn như vậy là trung bình 500 trang, trung bình là 500 trang, 8 cuốn như vậy, chỉ trừ ra phần nào ngài Upali Ngài hỏi Phật “Bach Thế Tôn, trong trường hợp đó, vị tỷ kheo phải làm gì?” thì cái chỗ nào Đức Phật ngài nói là “Này các tỷ kheo, ta cấm các người không được như thế này” “Này các tỷ kheo, ta cho phép các người như vậy như vậy, Này các tỷ kheo trong trường hợp đó các người nên làm thế này thế này” thì chỉ có cái đó thôi, chỉ có trường hợp đó thôi. Nghĩa là 8 cuốn luật mỗi cuốn 500 trang, 8x500 là mình thấy .. thì trong suốt 4000 đó, cái phần mà Đức Phật Ngài cho phép cái này, ban hành cái kia, Ngài nhận định, thì tổng cộng lời Phật là khoảng chừng là chưa được một cuốn. tức là một cuốn 500 trang mà 8 cuốn như vậy làm nên tạng luật, mà riêng cái phần lời Phật cộng lại chưa được một cuốn nữa. có nghĩa là 7 cuốn rưỡi không phải là Phật ngôn. Đó, như vậy thì thấy, Tạng A-tỳ-đàm là của Ngài Xá Lợi Phất, mặc dù vẫn dựa vào lời Phật, Tạng Kinh là chỉ một bộ phận nhỏ thôi, còn nguyên cái tạng luật 7.5/8 là không phải lời Phật. Khiếp chưa? Nếu tôi giảng mà ai về nghe lại, chép xuống mới rùng mình chứ còn nghe xong như vịt nghe sấm, cái đầu bu bu là quên mất rồi. Nha.

Các vị tưởng tượng như vậy không còn bao nhiêu hết á. Mà đó là tạng Pali đó nha còn mà mấy cái đời sau mình viết mấy cuốn sách to đùng thế này cái ngôn phong ngữ khí tuyệt đối không phải của Phật mà mình viết cho đã xong mình gán cho cái câu “như thị thuyết” “evam maya suttam” bên

tạng sanskrit á là “evam maya sutram”, còn bên pali mình “evam me suttam” thì trường hợp đó hiếm. trường hợp mà Pali mà đời sau viết mà đề “evam me suttam” thì nó có nhưng mà hiếm, ví dụ, như bộ gọi là Boddhisattva bhumi katha bộ đó là nói về các vị Phật tương lai sắp thành á, thì cái vị đó cũng bắt đầu bằng evam me suttam như vậy tôi nghe nhưng mà trường hợp như vậy cực hiếm trong kinh điển Nam truyền. ở đây tôi nói bằng tinh thần khách quan và tôi xin xác định tôi không có ý bôi bác ở đây, nhưng mà trong tinh thần khoa học, học thuật thì mình phải nói thật với nhau chứ mình cứ ém hoài cứ ngại rồi dẫu kỳ quá, hết thế hệ này tới thế hệ khác, dẫu hoài.

Hôm nay người ta có những cái ngành nghiên cứu gọi là về văn bản học đó, thuyên thích học, văn bản học, người ta có cách để người ta xác định ra cái ngôn phong, ngữ khí cái style. Ví dụ như mỗi một thời kỳ, mỗi một tác giả người ta có cái giọng nói khác nhau. Đó là nói mỗi tác giả đó, style khác nhau. Và, nói về ngôn ngữ, mỗi thời kỳ là có cái ngôn ngữ khác nhau. Chưa kể là mỗi cá nhân trong cùng thời kỳ lại có cách nói chuyện khác nhau. Thì mình thấy cái ngôn ngữ của những cái bộ kinh mà Hoa Nghiêm, Pháp Hoa không phải là cái ngữ khí của Đức Phật, không phải là cái ngôn phong của Đức Phật. Đức Phật Ngài không có thể nào mà Ngài sáng tác ra nguyên cái khúc dài sọc vậy hết, mà nếu đọc kỹ lại đó thì trong đó phần kể chuyện rất là nhiều, cái phần Ngài nói đó “này tu bồ đề, u ý vân hà” “này bồ tát” này “này bồ tát” kia cái phần đó không có nhiều, mà cái phần kể chuyện, chẳng hạn “lúc bấy giờ Đức Thế Tôn ngự trên đỉnh Linh Thứu” cái đỉnh nó nhỏ xíu như cái chén vậy đó. Cái đỉnh Linh Thứu thiết ở ngoài đời nó bự như cái chén vậy, mà trong đó tả nào là hàng trăm hàng triệu vị Bồ Tát gồm có những vị mà gọi là đi về bằng thần lực thì thôi mình thông cảm chắc mấy ông đó đi mây về gió . mà kể con người là thương gia, đại thần, tướng lãnh, quân sĩ, tứ chúng, ở đâu? Chỗ nào mà chứa? Cái đỉnh Linh Thứu thứ thiết ở ngoài đời bên Ấn Độ nó bằng cái lỗ mũi của mình vậy đó, làm sao mà nó chứa một rừng người như vậy? rồi vô số Bồ Tát Ma ha tát, thiên long bát bộ vô lâm ngũ bá đều đổ về hết tất ở đó. Thì những cái đó là không phải, không phải là nguyên thủy, nha.

[09/07/2020 - 09:23 - vuihtv]

Không phải là nguyên thủy mà tại người đời nay cứ sợ nghi ngờ có tội nó khổ như vậy, mà tôi biết tôi sẽ bị ném đá mà ném bằng đá ném tới tấp giống như nỏ thần của thần Kim Quy vậy đó, nhưng mà dẫu hoài không có được, nha. Như vậy, đối với kinh điển Pali, cái phần Phật ngôn nó không bao nhiêu hết á, không bao nhiêu hết. chính vì cái chỗ không bao nhiêu này nè, cho nên có rất nhiều vấn đề tồn nghi, nhiều vấn đề bị bỏ ngỏ không được bàn tới, để lấp đầy những cái chỗ tồn nghi, những chỗ cần lấp đầy, cho nên nó mới nảy sinh nhu cầu sáng tác của đời sau, nó nảy sinh ra, và Phật giáo buổi đầu chỉ có một nhưng khi mà Phật tịch rồi thì cái cách hiểu, cái đường lối hành trì, cái đường lối nhận thức của tăng chúng càng ngày càng nảy ra cái khác biệt. Và buổi đầu toàn là dân cao thủ không à, cho nên các vị mới sáng tác, biên soạn, giải thích làm rọi sáng những điểm tối trong kinh điển gốc, cứ mỗi một cái bộ phái, hồi đầu anh em có một nhưng anh em sau đó tách ra mấy chục nhóm, mấy chục bộ phái, đó là thời kỳ giai đoạn Phật giáo bộ phái, thì mỗi bộ phái như vậy họ soi tỏ một số điểm tối trong kinh Phật nguyên thủy, họ cứ soi rọi chỗ nào không được nhắc tới, họ mới kết hợp với cái biết của họ kể cả cái chuyện vay mượn trong kinh điển Bà la môn giáo, kể cả chuyện đó, nha. Thí dụ như hôm nay, các vị vào ở trong Thanh tịnh đạo, một tài liệu được gọi là uy tín hàng đầu của Phật giáo Nam truyền được viết bằng tiếng Pali ấy, thì trong đó phảng phất dấu ấn của Bà la môn dày đặc. Thí dụ như chỗ mà giảng về Ấn Đức Phật, giảng về Bhagava đó, giảng về 6 ý nghĩa của Bhagava là cái đó là của Bà la môn giáo, họ nói ông thần ông thánh của họ đó, thì ngài thấy hay, ngài Buddhaghosa thấy đem vô đạo Phật không có sai, thế là ngài đem qua, chứ cái đó bên Nguyên thủy là không có. Trong room thế nào có người nghe cũng nhảy dựng lên tại sao hôm nay tôi đập phá tan tành hết. mà nó kẹt chỗ cứ dẫu hoài như mèo giấu phân không dám nói, sự thật nó là như vậy, chẳng hạn như vừa nãy có tên nào vừa mới vô chửi tui nè, tui mới liếc mắt thấy nè. Cứ đứng vô là nó nhảy lên như là bị đổ nước sôi vậy đó, cứ đứng vô là nó nhảy dựng lên, mà trong khi đó cứ sợ người ta nói ra sự thật đó. Mình có hai cách tìm đèn chân lý: cách một, là mình nghe nó như nó là. Còn cách hai là mình nghe nó như mình muốn, tức là mình muốn người ta nói về lịch sử kinh điển như mình muốn thì chết cha rồi. Mình phải chấp nhận nghe sự thật, mình phải có khả năng thấy nó vô lý, chứ còn mình cứ sợ người ta chạm vô cái đó, là cứ hết thế hệ này đến thế hệ

khác, cứ cầm đầu gục mặt mà thờ cái mà trong bụng từng người thấy là vô lý, thì tôi hỏi các vị có thấy kỳ không? Bao nhiêu thế hệ, đũa nào cũng nghi ngờ hết mà cứ chổng mông quỳ lạy cái mà trong lòng mình nghi ngờ, có nên không? Có nên tiếp tục chuyện đó hay không? Không dám nói, mà cứ ai lơ xì ra một chút là cả đám bu lại ném đá, làm người chỉ cho uống, ăn cơm chỉ cho tốn gạo, mình phải ăn cái khác chứ, ăn cơm mặc áo người mà cái nào trạng của mình quá nhiều vấn đề như vậy không có nên. Rồi. Cho nên muốn đọc cái gì, muốn nghe cái gì, chuyện đầu tiên là mình phải xác định được nhu cầu thật sự mình cần cái gì, tuổi này của mình mình có thể học a-tỳ-đàm, mình có thể học duy thức, mình có thể học tiếng Hán, học tiếng Anh, học tiếng Pali được hay không? Mình xác định cái đó, nếu không được thì mình nên đọc sách thiền, thí dụ vậy, mà thiền ở đây có 800 ông thiền sư, 8000 cuốn sách thiền thì đọc cái gì, thì chuyện đầu tiên là phải tiếp xúc với thầy bạn, chuyện thứ hai, là mình coi cái gì nó hợp với tạng phủ của mình, nhưng mà hợp ở đây lại có hai trường hợp: hợp ở đây là vì mình thấy thích, thứ hai, hợp là vì đi theo đường lối đó mình được tiến bộ, chánh niệm tốt hơn, trí tuệ tốt hơn, và cái này nên nhớ, cái này mới quan trọng: cái đường lối nào mà mình càng đi theo mình càng có khả năng buông bỏ đó là chánh, còn mình đi theo cái đường lối nào mà càng đi mình càng bị dính chặt ngay trong đó, mình càng tu mình càng thấy mình hay, mình càng tu mình càng thấy mình dính vào ông sư phụ. Sai. Ngay cả Đức Phật ngài cũng dạy mình buông ra. Nếu mà hiểu đúng lời Đức Phật là Ngài dạy mình buông ra. Chưa có bài kinh nào ngài dạy là khư khư ôm chặt mắt cá chân của ngài, chưa bao giờ có bài kinh nào quái gở như vậy, chưa bao giờ, Ngài chỉ cho mình thấy: đây là chánh, đây là tà nếu con thấy tin tưởng thì con cứ theo đó con đi, nhưng mà Đức Phật hề kêu gọi ai ôm cái mắt cá chân của Ngài, ôm cái bàn chân Ngài, không có. Bởi vì Ngài kêu mình buông, Ngay cả ngài Xá Lợi Phất khi Ngài tịch, Ngài Anan khóc, Ngài mới có đặc sơ quả, Tu Đà Hườn, còn khóc, Ngài nói, các vị nghe đừng có tưởng Ngài Anan dở hơn mình đâu, nếu mình nghe Phật mắt mình phải ngậm ngùi chứ mình nghe ngài Xá lợi phất mắt mình thấy có gì đâu khóc, mình hay hơn ngài Anan, phải không? Nếu các vị có lòng thiết tha với chánh pháp, gặp ngài Xá lợi phất bên ngoài đó, các vị mới thấy Ngài đáng quý, đáng thương cỡ nào. Sau nhiều kiếp cộng sinh, cộng trú, cộng tác với nhau giữa hai vị thương mến nhau đã đành, nhưng ngay trong đời hiện tại trong kinh nói, ngài Anan ngài quý Ngài Xá lợi Phất vì ngài biết trong vô lượng vũ trụ hiện giờ này, ngoài Đức Bổn sư ra, người mà có thể tạm thay thế Đức Phật để mà có thể quản chánh pháp chỉ có thể là Ngài Xá lợi phất, sau ngài Xá lợi phất mới tới ngài Mục Kiền Liên. Trong chú giải ghi rõ, trong đệ tử Đức Phật, thần thông của Ngài Xá lợi phất chỉ thua mỗi ngày Mục Kiền Liên, và trí tuệ của ngài Mục Kiền Liên chỉ đứng sau ngài Xá lợi phất thôi, nhớ cái đó. chính vì biết cái này cho nên ngài Anan quý Ngài Xá lợi phất kinh khủng lắm, khi Ngài nghe Ngài Xá lợi phất tịch thì Ngài khóc.

Đức Phật hỏi Ngài Anan: Xá lợi phất ra đi, viên tịch á có mang theo những gì sở chứng như là giới định tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến hay không, những gì mà Xá lợi phất thành tựu lúc sinh tiền, Xá lợi phất có mang cái đó ra đi với mình không? Ngài Anan nói “Không” Đức Phật ngài dạy rằng “Như vậy thì chính bản thân Xá lợi Phất nói là ra đi nhưng mà không phải kiêu ra đi mang theo mọi thứ để dẫn thân vào một cái hành trình mà như mọi người nghĩ, mà đó là sự kết thúc sanh tử, mà nếu đó là sự kết thúc sanh tử thì nó hoàn toàn khác với một chuyến đi vĩnh biệt khác nhiều lắm. Nó hoàn toàn khác, cho nên anh em không có gì phải tiếc, không có gì phải khóc hết. Như vậy trong lời an ủi của Đức Phật thì mình thấy rằng Ngài kêu gọi sự buông bỏ mà. Không có cái vụ chấp nhân chấp pháp như những người họ đề kinh Pali ra họ chửi. Các vị có thể chửi cá nhân mấy ông nam tông được, nhưng mà không nên nguyên rủa, phỉ báng nguyên cái hệ thống nam truyền Pali, chuyện đó không nên. Có thể nhờ cái đó các vị nhờ cái kiêu phỉ báng đó các vị được tôn vinh, thích thú nhưng mà điều đó không nên, vì các vị đang gieo cái trọng nghiệp đối lập lại chánh pháp, đối lập với chư Phật ba đời mười phương thì đời đời sanh ra, đời sau khó gặp được chánh pháp lắm. Khó lắm. không có nên cầm đầu gục mặt để mà nguyên rủa một cái tông phái, không nên chửi một cái tông phái, không nên chửi bậc tông, không có nên nha. Cái gì chính đáng thì mình lắng nghe học hỏi, cái gì mà nghi ngờ thì mình để qua một bên tính sau, còn cái gì mà thấy nó tào lao thì phải có can đảm mà dứt hẳn. phải có cái đó. cho nên buổi giảng của tôi hôm nay tôi đang nhấn mạnh một chuyện là mình là cư sĩ nói riêng và là người tu Phật cầu giải thoát nói chung mình nên học, nên đọc

cái gì, và tại sao, không nên đọc cái gì và tại sao; thì nên đọc cái gì là mình nên coi nhu cầu của mình là cái gì, và thứ hai, thầy đó, tác giả đó họ trình bày như họ muốn hay họ trình bày bản chất vấn đề, nó là như vậy. nhớ hai cái này khác nhau. Còn những cái không nên đọc là sao? Mình nên nhớ rằng, hãy cẩn thận với thứ mình đọc mà nó không có giúp ích gì cho mình, mà mình thích nó, mình đọc chỉ vì mình thích nó, mình thích cái đề tài đó, thích cái cách nói đó, thích cái ngôn từ đó, thích cái ông thầy đó, thích cái trường phái đó, thích cái truyền thống đó thì không được, cái đó không nên đọc. tôi nhắc lại lần nữa, khi mình xác định mình thích mà không có lý do, tôi nói như ngoài đời luôn, mình muốn cưới người ta về, mình phải xác định tại sao mình cưới nó, chứ còn mình nói “tôi thích cái gương mặt, cái nụ cười của nó, thích má lúm của nó” cực kỳ nguy hiểm. Chỉ vì một cái nốt ruồi nặng 2gram mà mình cống mấy chục ký lô còn lại, quá ngu. Ngu lắm, rất là ngu. Chỉ mê nụ cười của nó, ít bữa răng nó rụng nó đắp cái răng giả vô là trớt quớt rồi. Rất là uổng đem nguyên đời trai mà đi cống một người chỉ vì cái nốt ruồi bởi người ta nói “bị xe cán chết không có tức, mà tức vì bị nốt ruồi nó cán” tức là nguyên cuộc đời của mình bị một người đàn bà cán chết ngắc, chết lết là chỉ vì cái nốt ruồi, thì nó rất là đau. Học đạo cũng y chang như vậy. chỉ vì mến thầy, mến cái ngôn ngữ, mến cái văn chương, mến cái âm điệu của ông, mến cái ánh mắt, nụ cười, giọng nói của ông mà đi chấp nhận ông, cuối cùng ông dắt mình đi, rồi khi mà đến cuối đời mình ngồi nhìn lại, cái mà mình nhận được là cái gì, ai chịu trách nhiệm cho mình? Ngày xưa mình mê thầy, bây giờ mình tắc thờ rồi đi về cảnh giới mới thì ai là người chịu trách nhiệm cho lầm lẫn một đời của mình? Trong một bài viết tôi có nói, người phụ nữ Tàu và Việt mê tín dị đoan, mua giấy vàng mã về đốt, ai cũng nói họ là thất học, ai cũng nói họ là nhẹ dạ, nhưng mà cái đám đàn ông của mình nó có nhẹ dạ không? Có chứ. Cắm đầu theo đuổi một cái lý tưởng chính trị, một lý tưởng tôn giáo, cắm đầu theo đuổi một trường phái học thuật, một quan điểm triết lý, để rồi cuối đời nhận ra mình đã đi nhầm đường, có lúc mình cũng nghi ngờ con đường dưới chân của mình, nhưng mà vì một lý do nào đó “cầm vàng mã lội qua sông, vàng rơi không tiếc, tiếc công cầm vàng” có trường hợp đó. lỡ theo đuổi rồi bỏ không được, trường hợp đó đau lắm, cuối đời tỉnh mộng thì “bùng con mắt dậy thấy mình tay không” hóa ra mấy chục năm trong đời của mình cũng chỉ như là đốt vàng mã của mấy bà mê tín, thất học vậy thôi, cho nên, đốt vàng mã có hai trường hợp: cái vàng mã mà cụ thể là xây giấy vàng bạc mà mấy bà mấy cô đốt á, nhưng mà cái vàng mã thứ hai chính là đời sống tâm linh, đời sống tinh thần mà mình đã chọn lựa sai, mình chỉ mua sách về đốt cuối cùng nó thành tro hết á. Cho nên, cố tránh đọc và nghe bất cứ cái gì chỉ đơn giản do mình thích, mà mình phải tự xác định coi, thứ nhứt, nó có giúp ích được gì cho mình hay không? Thứ hai, hôm nay chúng ta có internet, hôm nay chúng ta có sách vở, chúng ta có điều kiện để truy nguyên cái nguồn gốc sử tính văn bản của mỗi kinh điển, nha. Tức là chúng ta thấy cái bài, cái lời nói chuyện đó, cuốn sách đó nói như vậy, mình thấy rất vừa ý mình, đã đủ chưa? Chưa! Không phải cái nào chiên chiên, thơm thơm, giòn giòn, ngọt ngọt đều là ngon hết quý vị. ở Việt nam nhiều món độc lắm, ví dụ như cái bột khoai nó đem nó chiên xong ra nó rắc đường, trời đất ơi, ai mà con nít nhà nghèo nghe tới cái món đó nó mê cho chết, mà bác sĩ Mỹ mà biết ăn cái đó là nó giết mình liền á, ăn cái đó nó vừa độc mà nó vừa không có bổ dưỡng gì hết trơn á, nha. Mà nó đẹp lắm, cái bột khoai đủ thứ màu, đem chiên xong rồi rắc đường cát lên ngon dữ lắm. Mà mình không thật sự cần cái đó, nhớ nha, hãy nhớ cái này, dầu cái đó nó hấp dẫn cách mấy nhưng mà mình là người là người trưởng thành rồi, mình phải biết tại sao mình thích cái đó, và cái đó nó có hại gì, có lợi gì cho mình, nhu cầu thực sự của mình là cái gì? Các vị đi chợ cũng vậy, mà nói hơi mất vệ sinh, các vị đi vào toa-let phải có lý do, đi vào đó để làm gì? Để đi pee hay đi ka ka để đi ra nước hay đi ra cái, vào trong đó đơn giản chỉ để rửa tay, rửa mặt hay vô trong đó để thấm nước vuốt tóc hay vô trong đó để chỉnh son chỉnh phấn, mình phải biết lý do mình mới bước vô cái toa-let chứ. Nhớ chưa? Vô trong WC mà mình còn cần phải biết lý do thì nói chi là mình cầm tới cuốn sách, nói chi là mình chọn lấy một sự phụ để mình lắng nghe, nói chi là mình chọn lấy một trường phái, một quan điểm học thuật, tôn giáo để mình theo. Còn cái tội phân cần thận nữa quý vị à, bác sĩ thì họ nhâm họ chết có một tên thôi, thầy giáo nhâm thì chết một thế hệ nhưng mà mình tu nhâm là mình chết vô lượng kiếp, nhớ cái đó. và hồi này tôi có nói rồi: chính vì cái tiền nghiệp, khuynh hướng tâm lý và môi trường sống của chúng ta không có giống nhau cho nên cái thiện ác của mình không có giống nhau và từ cái thiện ác không giống nhau cho

nên đời đời kiếp kiếp sanh ra mỗi người lại có mặt trong môi trường khác nhau, dầu trên hình thức hình như có vẻ giống nhau, ví dụ: cùng cha cùng mẹ, đó là môi trường giống nhau, cùng cha cùng mẹ cùng sống chung một mái nhà, lớn lên cùng học chung một cái trường tiểu học, lên trên trường tỉnh trường huyện giống nhau rồi sau đó đi ra nước ngoài ở cùng chung một tiểu bang, một tỉnh bang giống nhau, đúng, cái gì cũng chung chung chung hết nhưng tôi bảo đảm rằng không có giống nhau, bằng chứng là tại sao thằng anh nó lấy con Lan mà thằng em nó lấy con Cúc? Là mình thấy nó đã khác rồi. Còn thằng anh nó khoái Chúa, thằng em nó khoái Chua là đã khác rồi, mà hai anh em cùng thờ Phật mà thằng anh là Bắc Tông mà thằng em là Nam tông là đã thấy khác rồi, hai anh em đều Nam tông hết mà thằng em thì nó khoái Miến Điện mà thằng anh nó khoái Việt Nam, bà chị nó khoái Tích Lan mới ghê chứ. Đấy, chưa kể là mê cái Miến Điện đó, thằng anh nó khoái Ngài Mahasi, thằng em nó khoái ngài Pa-auk mà bà chị bà lại khoái Shwe Oo Min Tejaniya, thấy chưa? Thấy chưa? Khi lấy vợ lấy chồng rồi thì vì công ăn việc làm vì hoàn cảnh gia đình mà nó lại như chim bay về muôn hướng. hồi nhỏ thì đúng là môi trường có vẻ giống nhau, nhưng mà cái chủng tử, hạt giống tâm linh trong đầu mỗi người khác nhau nhiều lắm, cho nên từ cái chỗ đó, nãy tôi nói rồi, người viết sách đã không giống nhau, người đọc sách cũng không giống nhau, mà cái ác liệt nhất của dòng sanh tử là gì? Nguyên cái sa mạc, nguyên cái biển cát mênh mông như vậy, mỗi một hạt cát là một chúng sinh, mà mỗi một chúng sinh như vậy có vô số tác phẩm; tôi biết trong room có nhiều người nghe cái này cũng hơi sốc, các vị nói tôi mới học lớp 2 hông dám nói là tui có tác phẩm, có đó quý vị. tác phẩm là những gì các vị nói, các vị viết, các vị hành động, thì đều được gọi là tác phẩm. Đấy. các vị có nghe không? Một bà nhà quê không biết chữ, bà có tác phẩm chứ không phải không có, tác phẩm là những gì bà thường hay nói, bà thường hay nói ra, bà hay nói, bà hay ngò lê đôi mách đó là tác phẩm của bà đó. rồi cái kiểu sống của bà đó, bà không biết chữ, đúng nhưng cái kiểu ăn nói của bà, cái kiểu đi đứng, chào hỏi, cái kiểu khóc của bà là tác phẩm của bà, công trình của bà đó, và các vị đừng có nói với tôi là bà không để lại ảnh hưởng cho thế giới, sai. Có. Có đó. Mấy cái chuyện mà tan nhà nát cửa là do mấy cái bà mà buôn dưa lê, mấy bà nhiều chuyện đó, là tác phẩm của mấy bà. Cái tác phẩm của mấy bà, mấy bà không có khả năng làm hòa bình nhưng có khả năng làm chiến tranh rất là giỏi. không có khả năng làm chuyện lớn nhưng có khả năng làm lớn chuyện nha. Mấy bà đó là thầy đó, nhớ là thầy đó. cho nên mỗi người sanh ra đời mỗi người là một hạt cát thôi, nhưng hạt cát ấy nó lại có vô số những tác phẩm, rồi bây giờ trong vô số những sai biệt đó chúng ta lại đi tìm cái mình thích, các vị hình dung ra bức tranh sanh tử chưa? Bức tranh luân hồi chưa? Tức là trong biển cát mênh mông ấy, cái hột cái này nè, nó đi tìm cái màu tím, hạt cát kia nó đi tìm những cái màu xanh, hạt cát kia nó đi tìm cái màu vàng, và hạt cát kia nó đi tìm cái màu trắng, đó. vấn đề là chỗ đó. mà chúng ta cứ đi tìm, mà mỗi lần chúng ta đi tìm là chúng ta củng cố cái chủng

tử của mình. Mỗi một kiếp sống luân hồi, chúng ta giống như trái banh mà trái cầu bằng tuyết vậy đó. có nghĩa là càng lăn thì nó càng lớn, vì sao? Vì nó cuốn theo trong đó rất là nhiều thứ. Các vị biết cái tornado là cái vòi rồng á, khi mà nó đi ngang một nơi nào đó là nó hút theo trong đó bao nhiêu thứ nào là nhà cửa xe cộ thùng thau lon hũ nồi xong chảo muổng nĩa dao kéo nó hút theo hết nhưng mà cái đó, hình ảnh đó đó nó hút đến một độ thì nó buông, nó hút xong thì nó buông, mình á, khi nào mình đắc quả thánh thì mình mới nhả đồ ra, còn dòng luân hồi mình giống như cái tornado lúc nó đang hoạt động, lúc nó đang di chuyển vậy đó, nhưng mà cái hình ảnh dễ hình dung hơn đó là trái cầu tuyết, nó càng lăn nó càng cuốn vào đó bao nhiêu thứ. Chúng ta cũng vậy. trong cái dòng chảy luân hồi, chúng ta càng lăn tới thì chúng ta cuốn vào trong đó bao nhiêu là những gặp gỡ, những cuộc hội ngộ tốt và xấu, thiện và ác, buồn và vui. Cứ càng lăn đi, càng cuốn vào trong đó. Tôi là người miền Tây là tôi đã có một mớ cái hành trang của người miền Tây rồi, những thứ do cha mẹ, anh chị em quuyến vào trong đầu của tui rồi, trường lớp Việt Nam, xã hội Việt Nam, thầy bạn tăng ni phật tử Việt nam nó quuyến vào trong cái đầu của tui, rồi từ đó tôi đi ra xứ ngoài, tôi tiếp xúc, tôi gặp gỡ, tôi đọc sách, tôi nghiên cứu nó lại quuyến vào trong đầu tui thêm một mớ nữa, rồi thời gian tôi ở bên Mỹ, bây giờ tôi chuyển qua Châu Âu tôi ở, thỉnh thoảng qua lại thì mỗi lần tôi qua Châu Âu thì tôi lại quuyến thêm những thói quen, những tập tính của bên Châu Âu, thì tất cả những hoàn cảnh nó đưa tôi đi, ở mỗi nơi chôn như vậy tôi quuyến nghĩa là tôi gắn vô thêm trong người của

tui một mớ. Thì cái nào nó hợp với cái chủng tử của tui nhất thì nó thành ra là phân bón để nó nuôi lớn cái chủng tử đó, và trên cái bước đường lặn lội trong biển đời đó, có nhiều thứ mà tôi không có thích, nhưng mà do cái hoàn cảnh đặc biệt, nó ép tôi, buổi đầu thì tôi đối với nó bằng tâm thức phản kháng, sau đó là bắt đầu hòa giải rồi thì đồng thuận và cuối cùng tôi biến chất, các vị nên nhớ cái đó nha. Nhớ. Đó là những cái mình không thích đó, còn những cái mình thích thì không nói gì rồi. những cái mình không thích là bắt đầu là tâm thức đối kháng, rồi đến tâm thức hòa giải, tâm thức đồng thuận và tâm thức biến chất. Thì biến chất ở đây nó có hai trường hợp hoặc là tốt hoặc là xấu, các vị còn nghe không? Cho nên, mỗi trang sách quý vị đọc, mỗi phút mình nghe bài giảng là mỗi lần mình đang hun đúc, đang xây dựng, đang kiến tạo, đang chắt mót, đang ki cốp, đang tích lũy cái vốn mới cho chủng tử của mình. Mà Đức Phật Chánh đẳng giác cái cơ hội gặp Ngài rất là hiếm, bởi vì sao? Vì chỉ có Chánh Đẳng giác là cái người mà nhìn mình chỉ có Ngài mới xuyên thấu được trái cầu tuyết 8000 cây số này, đường kính 8000 cây số, cái trái cầu tuyết của mỗi người. Ngài nhìn xuyên thấu quả cầu tuyết của mình, nguyên cái quả cầu tuyết đường kính 8000 cây số đó đối với Ngài ngài nhìn rõ giống như cái trái pha lê đường kính một gang tay, ngài nhìn rất rõ. Ngài biết trong đó là cặn cám, rồi kim cương, rồi vàng, rồi ngọc, rồi cái gì đó Ngài nhìn thấy hết. Ngài biết cái tên này nè, nó cần nghe cái gì thì nó đặc, còn cái tên kia nói tới chết nó cũng không đặc, cái tên này hướng dẫn kiểu nào kiểu nào Ngài nhìn Ngài biết. Mà người duy nhất trên đời này làm được chuyện đó, hiệu quả 100% là Đức Phật. Ngài Xá Lợi Phất chỉ được có 30-40% thôi, nhưng mà Đức Phật là 100%. Ngài Xá lợi phất còn hên xui, Ngài Mục Kiền Liên còn hên xui, nhưng Đức Phật là không, Đức Phật Ngài nhìn Ngài biết rõ cái người này độ được hay không, người này có đặc được ngay bây giờ hay không, mà nếu đặc được thì đặc Đạo bằng kiểu nào, Ngài không cần nói nhiều. Cho nên trong kinh các vị thấy có những bài kinh mà người ta hỏi Ngài một đường, mà Ngài trả lời một nẻo. Mình thấy hình như vậy đó, hình như là Ngài trả lời lạc đề nhưng mà Không. Ngài biết là với cái người này nè, nó hỏi như vậy, nhưng mà trả lời thì phải hiểu cái mà họ đang thắc mắc. Các vị trong room hiểu cái đó không ta? Thí dụ, tôi ví dụ nha, thí dụ bây giờ họ gặp Ngài mà họ hỏi chứ “Ngài nấu cơm chưa? Con đói rồi” . Nếu mà là mình, mình nói: nấu rồi hoặc chưa nấu, nhưng mà Ngài thì không. Tùy người, có người hỏi Ngài nấu cơm chưa? Ngài nói “nấu rồi” có người Ngài nói lát nữa nấu, nhưng mà có nhiều người Ngài gặp họ, họ hỏi Ngài nấu cơm chưa, Ngài nói: bữa nay có giá sống với có quế. Ngài biết cái tên này nó rất là khoái ăn phở, nó mê phở lắm, cho nên khi mà hỏi Ngài nấu cơm chưa Ngài trả lời giống như trót quớt á, Ngài trả lời “bữa nay có giá thiệt là ngon, với quế có ngò gai tuyệt vời luôn” thì nó nghe vậy là nó chịu rồi. Còn mình, lấy cái não trạng của mình thì hỏi ủa gì kỳ, mà Ngài nói gì mà “bữa nay có giá tươi, có ngò gai, có quế” là sao? Trót quớt. Nhưng mà không, đối với Ngài, Ngài biết cái người này mà nói vậy thì nó tới hơn. Nó chạm tới tủy, nó chạm tới óc nó luôn, chạm tới tâm thức... của nó.

Cho nên, mình đọc sách, đọc kinh là nhớ cẩn thận. Có hai thứ: đó là đọc bằng cảm tính, đọc bằng emotion, đọc bằng feeling; và cái nữa là đọc bằng lý do trí tuệ, cái gì nó phải reasonable cái đó mới xài được, Còn có cái mà chỉ đơn giản là do mình thích thôi thì là chưa được. Tại vì có nhiều cái mình thích mà nó không có cần, còn có nhiều cái mình cần mà căn bản là mình không có thích nó, bởi vì chúng ta biết, chúng ta có hai cái nguồn gọi là hai cái cực tâm lý Thiện và Ác rất là mạnh mà luôn luôn đối lập nhau trong tâm khảm của mình. Thì có những cái cần thì có cần nhưng mà nó đi ngược lại cái bất thiện, hoặc có những cái nó đi ngược cái vốn thiện của mình, mình chịu không nổi. Bởi vì, nên nhớ tôi nói rồi, mỗi người đều có cái vốn liếng thiện và bất thiện, những cái tập tính mình huân tập rất là nhiều đời, tập khí đó. Cho nên khi mà đứng trước một sự kiện, một câu nói, một vấn đề gì đó thì cái thiện, cái ác nó cùng lúc xuất hiện, cùng một lúc nó xuất hiện để mà nó nhận xét, đánh giá, thì nếu chủng thiện nó mạnh á, thì cái thiện nó làm chủ, nó “ok cái này đúng” còn nếu cái ác nó đẹp qua bên, hoặc là nó chấp nhận. Có nhiều trường hợp chấp nhận là tốt, nhưng có nhiều trường hợp bỏ đi là tốt, thì lúc đó là hai cái ông Thiện – Ác ông dành, ông dành coi đứa nào rước đứa đó về. Thí dụ như có những người họ nghe nói thọ Bát quan trai bớt ăn, và ngày ăn một buổi, không nghe ca vũ nhạc kịch, không sử dụng mỹ phẩm, không nằm giường cao chiều rộng, họ nghe vậy họ thích liền, họ nói “đúng, vật chất đơn giản thì tinh thần nó mới phong phú” họ nghe họ chịu liền, nhưng có một tên nó nghe vậy nó nói : tu gì khổ vậy? tu tâm chứ không phải tu

hình thức, ăn mấy buổi cũng được, miễn là cái tâm mình thôi. Còn phần son quen xài thì cứ xài miễn là mình tu tâm thôi, nó nói nghe rất có lý. Nha. Mình xài phần son đâu có phải mình xài cho mình, mình xài cho thiên hạ. Phần son mình chung diện là mình tôn trọng người khác, cho nên mình có quyền xài, khi nào mình xài bằng cái tâm chấp trước, cái tâm chấp ngã hữu thì cái đó không có nên, còn cái này, mình xài mà bằng tâm buông thả, bằng tâm vô chấp, tùy khuynh hướng tâm lý. Có người họ nghe nói Bát quan trai họ có phản ứng như vậy đó. nói chuyện trên trời, có người họ nghe là họ chịu liền, hoặc có người họ nghe họ nói: tu gì khổ quá tôi tu không nổi. Họ cũng tìm cách họ đẩy nó ra, nhưng họ đẩy bằng cách khác, còn cái tên kia họ đẩy nó ra bằng một cái giọng cao siêu nhưng mà cuối cùng họ không cần giữ nó luôn. Đấy. Cho nên quý vị thấy không, chỉ riêng Bát quan thôi, hoặc cái hạnh Bồ thí, có nhiều người họ mạt sát cái chuyện bồ thí, họ nói nó có làm thì nó có ăn, tại sao tui làm lời con mắt, đổ mồ hôi, sôi nước mắt mà bây giờ tôi phải đem cho người khác là sao? Quá vô lý. Nhưng có người họ nghe cái hạnh bồ thí họ lại thích, họ thấy đời sống này chia sẻ, giá trị của mỗi con người không nằm ở chỗ anh nhận được cái gì mà nằm ở chỗ anh cho ra cái gì, có nhiều người đối với họ hạnh bồ thí nó rất là bình thường, là một niềm vui, nhưng có nhiều người cả đời họ vắt chày ra nước, đối với họ cái chuyện mà đem cho người khác là chuyện vô lý và ngu xuẩn. Còn cái chuyện báo ứng, kiếp sau hồng phúc, trước mắt là thấy hao tiền tốn của rồi. Cho nên cái khuynh hướng tâm lý, có người họ nghe nói học giáo lý họ không chấp nhận được, có người nghe nói ngời thiên họ không chấp nhận được, có người họ nghe nói giữ giới, nghe nói phục vụ người khác họ không chấp nhận được, nhưng có nhiều người họ nghe mấy chuyện đó là họ chấp nhận đến tơ tóc vì sao? Vì hai cái cực tâm lý, hai cái extreme trong lòng mình, Thiện và Ác đó, cái nào mạnh thì cái đó nó thắng. Nha. Cũng vậy, trong kinh sách, cầm một cuốn sách, cầm một cuốn băng giảng lên thì đó là cái lúc Thiện – Ác của quý vị nó đang giảng có với nhau đó, nó coi đũa nào, trong hai đũa đũa nào mạnh hơn để chọn lấy hay phủ nhận đối tượng trước mặt. Cái đó hoàn toàn là của quý vị nha. Bây giờ quý vị tưởng tượng, hai vợ chồng đi ra phố, bà vợ bả hay nhìn chỗ nào mà có giảm giá 70%, 80% còn ông chồng ngáp lên ngáp xuống ông coi đồng hồ hoài. Ông chồng ông coi đồng hồ để ông trông về nhà, còn bà vợ thì bả không có cần đồng hồ, bởi vì nàng nhìn đồng hồ mất hứng. Nàng phải nhìn chỗ nào, một là đồ hiệu, hai là chỗ nào giảm giá. Có hai vợ chồng đó đi phố, mà trời đất oi, hai vợ chồng già rồi, năm mươi ngoài rồi, mà âu yếm tình tứ, mà đi vào chỗ shopping ông cứ nắm chặt cái tay bà thế này không có rời, có nhiều người hâm mộ quá “trời ơi, vợ chồng trẻ, vợ chồng son mà chưa được như hai bác, bác cho chúng cháu cái bí kíp để mà âu yếm nhau mấy chục năm trời” ông nói “âu cái con khi gì, tui mà tui buông bả ra bả nhảy vô shopping rồi” cho nên, ông nắm chặt cái tay của bà. Các vị thấy khiếp không, hai vợ chồng đi trong cái chỗ đông người mà mỗi người một ý. ông thì ông trông về nhà thôi, còn bà thì bà chỉ muốn shopping thôi. Ở đây cũng vậy. Đừng có nghĩ chuyện cười. đừng nghĩ đó là chuyện của hai người mà chuyện của mỗi người. Như vậy. Khi mình nhìn cuốn sách, nghe cuốn băng giảng, đọc vấn đề giáo lý, trong đầu lúc đó là có hai cực tâm lý đối lập nhau nó đang đấu tranh với nhau, một đũa, đũa bất thiện thì nó thấy vấn đề nó khác, còn đũa thiện cái chúng từ thiện nó đánh giá vấn đề khác. Vấn đề là đũa nào mạnh.

Và tôi nhắc lại lần nữa, hãy cẩn trọng với cái gì mình thích, và với cái gì mình ghét, nhiều khi cái mình thích nó không có cần thiết, và nhiều khi cái mình ghét nó lại rất là cần thiết. Nhớ nha. Cái này rất là quan trọng. Có những cái mình ghét nhưng mà nó rất là quan trọng chẳng hạn như bên Châu Âu, bên Thụy sỹ, tôi ở cùng lúc hai nước: Thụy Sỹ và Đức, cách nhau có cái biên giới à. Ngay cái vùng biên giới này, chỗ khác, bên vùng Thụy sỹ thì nó có ba khu vực, Ý Pháp với Đức mà tôi thấy bên Đức thì nó có nhiều loại rau nó kêu là .. Việt nam kêu là bò công anh á, Tui không biết bên Úc có hay không, mà tui cũng quên mất bên Việt Nam, hình như có mà hình như nhỏ lắm, bên Thụy Sỹ với bên Đức lá to đùng cả gang này nè, mà nó mập ú, mà làm phật tử quen họ làm xà lách họ bỏ giấm với dầu ô liu vô ăn rất là tốt, tôi biết nó tốt lắm. Mà tôi nói thiệt với các vị, nó nhẵn nhẵn nhẵn nhẵn mà bữa nào xui hái nhầm lá già, nó có gai, cái lá đó ở hai cái viền lá nó có gai, nó làm cũng mệt mỏi lắm, cái gai nó cũng giống như là lá ngò gai vậy đó, nó càng già nó càng đắng. Tui nhớ cái chị Phật tử chị làm cho tui một tô, mà chỉ thấy tui ăn nhọn nhọn, chị nói: sư ráng nuốt đi sư, sư ráng nuốt, cái này nó tốt dữ lắm, mà tui chỉ biết chừng chừng là nó tốt thôi, nhưng mà thích là tui không

thích, mà mỗi lần mà bà làm ra, tội nghiệp, chỉ thấy mình ăn ớn, chị xất nhỏ lại, cho dễ nuốt, có bữa chị chuyển qua chị luộc, có bữa thì chị lấy nấu canh, có nấu canh, nó đắng lắm, nấu canh rồi luộc rồi xào rồi làm gỏi mà tui nói cái đó nếu ăn được mỗi ngày thì rất là tốt nhưng mà thích thì không. Thích thì tôi không thích. Thì ở đây Phật pháp y chang vậy hoặc chuyện đời nói chung nó giống như vậy, có những chuyện mà nó giống như cái lá bồ công anh vậy đó, nó nhần nhần mà nó không có ngon lành gì hết trơn nhưng mà nó cần thiết, còn ba cái thứ tào lao, ba cái thứ đồ chiên, chips, snacks mấy cái đó ai cũng mê hết, con nít Mỹ một trăm đứa là hết 90 đứa nó mê hai cái đó rồi, chips rồi cái snacks á, nhai nhai rồi ba cái bên đây nó kêu chips mà bên kia nó kêu french fried là cái khoai tây chiên mà uống với nước coke, trời cái đó là nó mê cho chết. Cực kỳ nguy hiểm, không có tốt. Sách vở, con người và các tác phẩm đều y chang như vậy. Cần trọng. Mà hồi này tôi nhắc rồi, ngay cả kinh điển Pali mà mình còn phải cần có cái nhìn khách quan thì nói chi là những sáng tác của đời sau. Mỗi vị họ có tâm đặc riêng, mỗi vị họ có sở, tôi nói chậm nha, mỗi tác giả, mỗi soạn giả họ có điểm tâm đặc riêng, tâm đặc nghĩa là cái họ thích á, mỗi người có cái sở trường, có cái sở đoản riêng, mỗi người có cái thích và cái ghét riêng, thế là họ đem cái sở trường, sở đoản, cái thích, cái ghét, rồi trình độ của họ nữa, họ lấy cái này họ trộn lại thành tác phẩm. Rồi mình mới đem về mình nuốt, mà các vị tương tượng có cái gì nó đại cho bằng cái đó. Cái đó là người ta làm theo cái thể trạng của người ta, cái não trạng của người ta, mà mình đem về mình nuốt mà trong khi mình nuốt luôn cả cái vấn đề của người ta. Có những vị họ mê đắm mê đuổi Ngài Mahasi, có những vị họ chống đối ngài Mahasi hai tay hai chân, mình phải cần trọng, mình hãy cần trọng với những người mê ngài Mahasi mà mình cũng phải cần trọng với những người chống ngài Mahasi, bởi vì tại sao họ chống, họ chống cái gì? và tại sao họ mê, họ mê cái gì? Nha.

Tương lai chúng ta có cái Kalama chúng ta lui tới ở đó, thì tui nói rồi, cái người mà quý vị làm việc không phải là tôi, not me, never nha, không phải tôi. Cái người làm việc là thiền sư các truyền thống, nhân cái bài giảng này tôi xin nhắc lại, mai này về đó, thì chúng ta vẫn theo đường lối mà tôi đã vạch ra từ đầu. Cứ mỗi một thiền khóa là mình thỉnh một truyền thống về giảng cho mình một đề mục hoặc nhiều cái đề mục, ví dụ đề mục quán bất tịnh, 32 thể trực, rồi niệm Phật, niệm tâm từ, niệm hơi thở, tu các đề mục thiền chỉ như là: đất, nước, lửa, gió, xanh, vàng, đỏ, trắng, hư không, ánh sáng, thì mỗi một khóa thiền như vậy mình tu từ một cho tới nhiều đề mục, có thiền sư chuyên nghiệp hướng dẫn cho mình. Thì tôi tin là sau một thời gian, chừng hai năm trời rờn rã không gián đoạn các khóa thì các hành giả từ kalama ra đi có cả kinh nghiệm hành trì và có cả kiến thức và lý thuyết. đó là tâm nguyện lớn nhất của tui.

Chứ còn có những, không phải có những, mà tất cả thiền viện bây giờ họ chỉ theo đuổi một đường hướng một à, rồi đi theo đó tám năm buông ra vẫn dốt đặc. trong khi ở đây tôi muốn là các vị về, mỗi thiền sư mỗi truyền thống trao lại cho các vị cái kinh nghiệm của mỗi truyền thống về các đề mục thiền chỉ và thiền quán. Thiền quán thì có 38, thiền chỉ thì có 40 đề mục. trong vòng 2 năm trời, tôi cho 5 năm maximum thì từ đó ra đi các vị sẽ có một cái vốn liếng vừa là kinh nghiệm hành trì mà vừa là kiến thức lý thuyết. bên cạnh đó, không ở đâu sướng bằng ở đó vì ở đó mát, tòi ở đó rồi, cao mà nó nằm ở độ cao 1200 mét sea level, tương đương với Đà Lạt Việt nam, và bà con ở đó, bà con có thể đi cúng dường, trai tăng các học viện xung quanh không cần đi đâu xa hết, cứ kêu một chiếc xe, ở bên có loại xe như xe lam vậy đó, rồi nó chở mình đi các chùa làm phước thôi. Nhắc cái phone lên hẹn ngày cái là tới, và sẵn đây, chúng tôi cũng mượn, xin bà con hai phút để tỏ lời cảm niệm chứ không phải tri ân, không phải vấn đề cá nhân tri ân, cảm niệm công đức của một nhóm phật tử, đặc biệt một gia đình ở bên cần thơ, đã hỗ trợ cho kalama một cái pho kim thân, ở đó mình cần ba pho, một pho ở thiền đường, một pho ở trai đường và một pho lộ thiên. Pho lộ thiên thì cảm ơn, ngay thời điểm này khi chúng tôi chưa gọi ý, thì họ tự nhiên, họ linh cảm, rồi họ hỗ trợ, cũng mượn cái này cảm ơn, cảm ơn các vị. Chúng tôi, không chủ trương kêu gọi nhưng mà cũng phải ghi nhận đó là tâm lòng, một cái duyên phước đặc biệt là ai cũng lo cát lo xây cuối cùng quên mất cái tượng bốn sư, mà không lẽ cát xong không có kim thân quý vị leo lên quý vị ngồi à? Cho nên có kim thân, cái duyên phước, và tôi cũng hi vọng, nói hi vọng, chứ tuyệt đối thì nó hơi buồn cười, tuyệt đối có nghĩa là mình tin mình sẽ làm được đó, là giữa tháng 9, bây giờ là cuối tháng 6, giữa tháng 9 người ta sẽ bàn giao, bàn giao có nghĩa là, nói theo từ của trung quốc là nghiệm thu á cho

mình, bàn giao cho mình hai cái cốc, tức là hai cái thiền thất 8 phòng và hi vọng là trong 6 tháng nữa, kể từ sau tháng 9 là mình có được cái trai trường, sức chứa là 12 x24 cái diện tích là 12x24 cái diện tích rất là lớn. nhưng mà có một điều, tôi cũng có cái tâm nguyện là tháng 10 nếu mà cái dịch cúm corona mà nó lắng xuống, và Miền Điện nó cho phép thông thương thì tôi sẽ tổ chức một khóa tu đầu tiên, khóa tu đầu tiên mười ngày cho đến 2 tuần, một trăm phần trăm là lúc đó mình đã có 8 cái cốc, tùy bà con cốc như vậy dự kiến là 2 người, thì sẵn đây tôi cũng nói luôn là bà con đừng có sợ đám đông thì xin thưa trong thời gian chưa có Kalama chúng tôi về chùa chúng tôi ở cũng phải 2 vị một phòng thôi, còn có lúc ra nhà trọ của một ông phật tử cái ông mà bây giờ đang lo cho mình á, thì ra nhà trọ cũng phải hai vị ba vị một phòng. Mà cái phòng kalama rất là rộng, nếu quý vị hợp với nhau thì cứ 2 vị một phòng. 8 Thiền thất kalama hoàn toàn có thể chứa được 16 người, như vậy là xong một khóa mini, khóa bỏ túi, pocket retreat trong đợt đầu. tại sao phải làm gấp như vậy? thứ nhất, tôi đã hứa trong 2020 phải có khóa tu đầu tiên, thứ hai nữa là mình để lấy hên, thứ ba nữa là theo cái tục của Miền Điện là đầu cái chùa đó lớn cách mấy đi nữa, trước khi khánh thành, người ta có làm cái lễ gọi là lễ dâng cốc, có nghĩa là chùa đó cất 100 cái phòng, thì đợt cất đầu tiên 1 cái 2 cái gì không biết thì cái đợt đầu tiên mà có thể sử dụng được là người ta làm cái lễ gọi là lễ cúng thất cho chư tăng. Thì chúng tôi dự kiến là nếu mà dịch corona nó ok, dịch covid nó ok thì tháng 10, tháng 11, nhưng mà giá nào trong năm 2020 phải làm làm lễ cúng cốc. Lễ cúng cốc vừa xong thì trong cái nhóm tăng mà mình thỉnh về thì mình sẽ giữ vị thiền sư lại, Ngài sẽ làm việc với các vị trong vòng 10 ngày cho tới 2 tuần. Rồi mình tu gieo duyên. Nếu các vị đặc biệt có nhu cầu về giáo lý thì giờ nào học là học mà chúng ta có một ngày 2 giờ học giáo lý về những vấn đề a-tỳ-đàm có liên quan đến tứ niệm xứ hoặc là nói riêng về tứ niệm xứ. Và tôi nhắc lại lần nữa, những buổi học ở đó không giống như bây giờ, lúc đó chúng ta không nói chuyện với nhau kiểu này, mà chúng ta cùng đem một bài kinh ra, một bài kinh chánh tạng, kinh pali, chúng ta mới lấy chữ khó, chúng ta mới lấy chú giải coi chú giải nói cái gì cái chữ khó đó. Nhớ nha. Thí dụ, như ở trong kinh Căn bản pháp môn trong Nhật tụng kalama đó, trong đó có cái câu như thế này ‘ ở đây kẻ phàm phu không nghe được pháp của chân nhân, không gặp gỡ chân nhân do không hiểu địa đại là địa đại nên thấy có ta trong địa đại, có địa đại trong ta, ta có trong địa đại, ta nói rằng kẻ ấy không hiểu được địa đại. Thì những cái này bà con tự đọc một mình nó hơi khó, tôi sẽ lấy chú giải tôi giải thích “kẻ vô văn phàm phu thấy có ta trong địa đại là sao?” địa đại là đất á, thấy cái đồng hồ với ta có mối liên quan, cái đồng hồ đó là của ta, ta là chủ sở hữu của cái đồng hồ đó, nhưng mà trong cái nhìn của vị thánh thì vị ấy không nghĩ cái đồng hồ là của ta, và ta là cái chủ cái đồng hồ đó, mà dựa theo kinh điển. nha. Thì một ngày chúng ta có khoảng 2 tiếng đồng hồ để mà đọc lại những bài kinh mà tôi đã select trong những quyển kinh nhật tụng kalama, không phải ngẫu nhiên mà tôi chọn mấy bài kinh đó, bởi vì những bài kinh đó có những vấn đề giáo lý phải nói là Nền tảng thành trì lẫn nền tảng nhận thức, và phần lớn thời gian bà con làm việc với thiền sư, thấy ngài ăn, thấy ngài uống nước, thấy ngài cười, thấy ngài đi đứng và đi lặng còn cái chuyện ai nói quý vị tu là tu một mình, tu là tu tâm tu là cái gì gì trên trời tôi không biết, nhưng riêng tôi, cho đến tuổi này, sau bao nhiêu năm làm thầy chùa, tôi thấy rằng sự hỗ trợ từ thầy bạn, từ gương sống của thầy bạn tuyệt đối quan trọng, quan trọng lắm. Cũng tôi nè, não trạng này, thể trạng này nè, mà khi tôi tiếp xúc với người nào đó ít nhiều trong thời gian tôi có thay đổi tốt hơn một số, hình như có, mà tuổi này nè, tôi nghĩ tôi đã già, tôi đã cứng rồi đó nhưng mà có ảnh hưởng, có. Minh ở gần cái người sân si đó là trong suốt thời gian mình có thay đổi, và mình ở gần cái người mà mát mẻ, mình ở gần cái người mà lộp chộp, chộp giựt, mình thấy khác, mà suốt một tuần mình ở gần cái người mà thông thả, điềm đạm, bình tĩnh, chánh niệm, thư thái, thông dong thì trong tuần lễ đó mình thấy khác. Tôi bảo đảm, cái đó 1000%. Đây là lý do vì đầu phải có kalama bởi vì ở đó, bà con lấy kalama làm tâm của hình tròn, trong bán kính nửa tiếng lái xe, trong khoảng chừng 15-20km, tại vì đường xấu là thiền sư và những vị không được tiếng thiền sư nhưng mà cái hạnh, cái khả năng thiền sư là dày đặc. Tại vì các vị tương tượng đi, một cái chùa như vậy là hàng trăm vị sư nhỏ, mà mỗi năm các vị đó lớn lớn lớn lên, và bao nhiêu thế hệ, thế hệ gỏi đầu á, ông này ông tu ba năm thì thế hệ trước ông có lớp bốn năm ông mười năm ông hai chục năm, mà suốt 2000 năm lịch sử phật giáo Miền Điện, cho nên cao tăng, những vị thạc đức dày đặc như nấm sau mưa. Mà về đó thì mình mới được, chứ còn có người

hỏi tôi tại sao không làm ở Việt nam, tại sao không làm ở Mỹ ở Châu Âu, xin thưa: chỉ có ở đó, lạ lắm, chỉ có về Miến Điện tôi mới thấy cái chết nó là bình thường, lạ lắm. Ngày xưa tôi có đọc một bài báo của một ông Mỹ mà ông về Tây Tạng ông thấy danh lợi và sống chết là chuyện bình thường, nhưng mà khi tôi về đến Miến Điện tôi quan sát đời sống chư tăng thiếu hụt, và những cái vị mà bác học cao tăng mà tôi gặp gỡ những vị giỏi đó thì tôi nhìn họ như tôi nhìn ngài Sitagu, Ngài Nandamala hay Ngài Pa-auk tôi nhìn các vị đó tôi thấy đúng là trước mặt các vị này cái gì cũng là chuyện nhỏ hết. Mà mình cần cái cảm giác đó thừa quý vị, mình cần lắm, mình cần được gặp gỡ những con người mà trước mặt họ mình thấy chuyện đời là nhỏ. Nên tránh những con người mà khi gặp họ mình thấy phải giành giật, phải đấu tranh, ở gần họ mình sợ bị mất cái này, mong được cái này mong được cái kia, nên tránh những người như vậy. Tôi nói thiệt chậm. nên tránh những người mà khi ở gần họ mà mình sợ mất cái này muốn được cái kia mà mình nên gần những người mà mỗi lần mình gặp mặt họ, ngồi bên cạnh họ mình thấy cái gì cũng nhỏ hết. Mình đang cần người như vậy. và Kalama có thể cung cấp cho quý vị những niềm nỗi đó. Ok hẹn lại bà con thứ hai tuần sau, chúc các vị một ngày vui./.

**XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHẬP
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐÍNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN.**

WWW.TOAIKHANH.COM